



**Chương trình Đại hội đồng cổ đông năm 2018**  
**Công ty cổ phần phục vụ mặt đất Sài Gòn**

Thời gian: 08h00 – 11h30, ngày 19/04/2018

Địa điểm: Phòng họp Titan 3, Tầng 5, Trung tâm tổ chức sự kiện và hội nghị Tân Sơn Nhất Pavillon, 202 Hoàng Văn Thụ, P.9, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh

Thời gian	Nội dung
	<b><u>THỦ TỤC</u></b>
07h30 - 08h00	Đón tiếp đại biểu, cổ đông, kiểm tra tư cách cổ đông, phát tài liệu
08h00 - 08h05	Tuyên bố lý do
08h05 - 08h10	Giới thiệu đại biểu
08h10 – 08h20	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội Đề cử và thông qua Đoàn Chủ tịch Chủ tọa đề cử và thông qua Ban Thư ký
08h20 – 08h25	Đề cử và thông qua Ban Kiểm phiếu
08h25 - 08h35	Thông qua Quy chế làm việc và Chương trình Đại hội
	<b><u>CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI</u></b>
08h35 – 08h45	Báo cáo tổng kết kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2017
08h45 – 08h55	Báo cáo đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018
08h55 - 09h05	Báo cáo đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018
09h05 – 09h45	Biểu quyết thông qua từng tờ trình của Hội đồng quản trị cho Đại Hội đồng cổ đông: <b>Tờ trình 1:</b> Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán, Báo cáo của Hội đồng quản trị và Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động của năm 2017. <b>Tờ trình 2:</b> Tờ trình về việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017. <b>Tờ trình 3:</b> Tờ trình về việc Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời là Tổng Giám đốc <b>Tờ trình 4:</b> Tờ trình về việc tiếp tục thực hiện niêm yết cổ phiếu Công ty tại Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh; sửa đổi Điều lệ; ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty <b>Tờ trình 5:</b> Tờ trình về việc thông qua kế hoạch SXKD năm 2018 <b>Tờ trình 6:</b> Tờ trình về việc thông qua thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty năm 2018 <b>Tờ trình 7:</b> Tờ trình về việc thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 <b>Tờ trình 8:</b> Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2018-2019
09h45 – 10h15	Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2018 – 2019 gồm: Thông qua Quy chế bầu cử Hướng dẫn ghi và bỏ phiếu bầu cử Bỏ phiếu bầu cử
10h15 – 10h40	Giải lao
10h40 - 10h45	Công bố kết quả kiểm phiếu
10h45 - 10h55	Ban Kiểm soát họp và thông báo kết quả bầu Trưởng Ban Kiểm soát
10h55 – 11h00	Các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên mới ra mắt Đại hội
11h00 – 11h15	Ban thư ký hoàn chỉnh dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội
	<b><u>BẾ MẠC</u></b>
11h15 - 11h25	Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội
11h25 - 11h30	Bế mạc Đại hội

Số: 272.../QD-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 04 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

*Về việc ban hành Quy chế làm việc tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn*

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung;  
Căn cứ Điều lệ Công ty.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

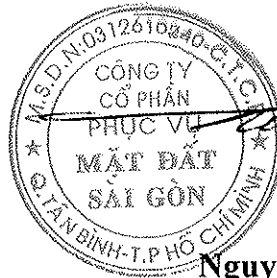
**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn.

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được áp dụng tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty.

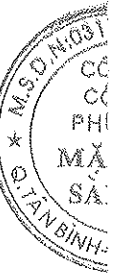
**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- BTC ĐHCĐ;
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**



**Nguyễn Đình Hùng**



**QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN**

**CHƯƠNG I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi áp dụng**

Quy chế này sử dụng cho việc tổ chức và điều hành phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 (gọi tắt là Đại hội) của Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn.

**Điều 2.** Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham dự Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội và biểu quyết thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội.

**Điều 3.** Cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II  
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

**Điều 4. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018**

**1. Điều kiện tham dự Đại hội**

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn theo danh sách chốt ngày 30/03/2018 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam – CN TP.Hồ Chí Minh cung cấp có quyền trực tiếp tham dự Đại hội hoặc ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự họp theo quy định của Quy chế này và quy định của pháp luật.

**2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội**

a) Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thông báo mời họp;
- Giấy Chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu;
- Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội). Trường hợp Cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi Cổ đông đó và chữ ký người được ủy quyền. Trường hợp Cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì văn bản ủy quyền phải được đóng dấu và ký bởi đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó.

- Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông chỉ được tham dự và biểu quyết tại Đại hội khi đã thực hiện các thủ tục đăng ký và chứng minh tư cách tham dự của mình là hợp lệ.
- b) Đăng ký tham dự Đại hội: Cổ đông hoặc người được ủy quyền xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu Đại hội, Phiếu biểu quyết trong đó:
  - **Phiếu biểu quyết** (Bao gồm các nội dung: Tên cổ đông; Số cổ phần được quyền biểu quyết).
- c) Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.
- d) Tham gia biểu quyết các nội dung thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- e) Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải tuân theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.
- f) Cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

#### **Điều 5. Đoàn chủ tịch, Chủ tọa đại hội**

1. Đoàn chủ tịch do Hội đồng quản trị đề cử và được Đại hội thông qua. Chủ tọa là người chủ trì Đại hội đồng cổ đông.
2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch:
  - a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.
  - b) Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các nội dung trong chương trình của Đại hội.
  - c) Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

#### **Điều 6. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội**

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị thành lập, có trách nhiệm kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp; Phát tài liệu và Phiếu biểu quyết; Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.
2. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp phiếu biểu quyết và phát tài liệu.

#### **Điều 7. Ban thư ký**

1. Đoàn Chủ tịch chỉ định Ban thư ký và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ban thư ký gồm 01 Trưởng ban và 01 thành viên.
2. Ban thư ký thực hiện các công việc sau:
  - a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.

b) Công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

#### **Điều 8. Ban kiểm phiếu**

1. Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên do Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa Đại hội. Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên.
2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:
  - a) Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội;
  - b) Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Đoàn Chủ tịch và Ban thư ký;
  - c) Hướng dẫn các cổ đông thực hiện việc biểu quyết theo quy định tại Quy chế này;
  - d) Tiến hành phát, thu, kiểm đếm phiếu bầu cử của các cổ đông theo đúng số cổ phần và quyền biểu quyết của từng cổ đông;
  - e) Tiến hành kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu, bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cho Ban Thư ký ;
  - f) Báo cáo kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

### **CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

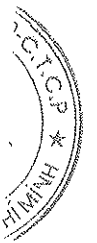
#### **Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp và ủy quyền tham dự đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

#### **Điều 10. Cách thức biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội**

1. Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng **phiếu biểu quyết** theo số cổ phần sở hữu và đại diện.
2. Hình thức biểu quyết:
  - a) Cổ đông (hoặc người đại diện theo ủy quyền) biểu quyết từng nội dung trong chương trình đại hội. Khi biểu quyết một nội dung được Đại hội đưa ra, các cổ đông biểu quyết bằng cách giơ phiếu biểu quyết lên cao; việc xác định kết quả biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số phiếu biểu quyết tán thành, số phiếu biểu quyết không tán thành và số phiếu biểu quyết không có ý kiến;
  - b) Đối với từng nội dung cần biểu quyết, Đoàn chủ tịch hoặc người được Đoàn chủ tịch chỉ định sẽ hỏi ý kiến của cổ đông theo trình tự: tán thành; không tán thành; không có ý kiến. Trường hợp cổ đông không giơ phiếu biểu quyết thì coi như không có ý kiến. Với từng nội dung xin ý kiến biểu quyết, các cổ đông chỉ giơ phiếu biểu quyết một lần.
3. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung sẽ được thông báo kết quả tại Đại hội.

#### **Điều 11. Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông**



1. Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các nội dung trong chương trình Đại hội được thông qua khi đạt được tỷ lệ tối thiểu (theo quy định tại Điều lệ đối với các vấn đề được đưa ra biểu quyết) số phiếu biểu quyết tán thành của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp.
2. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Quy chế Bầu cử.

**Điều 12. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Biên bản Đại hội gồm tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Ban thư ký ghi vào biên bản.
2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.
3. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được lưu giữ tại Công ty.

**CHƯƠNG IV**  
**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 13.** Quy chế này có hiệu lực thi hành sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được áp dụng tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty.

**Điều 14.** Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

Số: ..273.../QH-HĐQT

TP.Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 04 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc ban hành Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2018-2019 Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung;  
Căn cứ Điều lệ Công ty.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2018-2019 Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn.

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được áp dụng tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- BTC ĐHĐCĐ;
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH HĐQT**



**Nguyễn Đình Hùng**

**QUY CHẾ**  
**BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**VÀ KIỂM SOÁT VIÊN NHIỆM KỲ 2018 - 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN**

**Điều 1. Mục tiêu**

1. Đảm bảo tuân thủ luật pháp và các thông lệ tại Việt Nam;
2. Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
3. Đảm bảo tính tập trung, ổn định của Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018

**Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và Đối tượng áp dụng**

1. Việc bầu cử thành viên Hội Đồng Quản Trị (HDQT) và kiểm soát viên của Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn (SAGS) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 được thực hiện theo quy định tại Quy chế này.
2. Quy chế này áp dụng đối với tất cả cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ.

**Điều 3. Số lượng và tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị**

1. Số lượng thành viên HDQT: Số lượng thành viên HDQT do Đại hội đồng cổ đông quyết định nhưng tối thiểu năm (05) thành viên và bầu theo quy định tại Quy chế này.
2. Nhiệm kỳ của thành viên HDQT được bầu bổ sung theo nhiệm kỳ còn lại của vị trí thành viên HDQT đang khuyết; các thành viên HDQT có thể được bầu lại với số lần không hạn chế.
3. Tiêu chuẩn thành viên HDQT: Thành viên được đề cử hoặc tự ứng cử vào HDQT phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:
  - a. Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Luật doanh nghiệp;
  - b. Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty;
  - c. Các điều kiện khác do pháp luật quy định.

**Điều 4. Số lượng và tiêu chuẩn kiểm soát viên**

BỘ  
CỔ  
CỔ  
PHI  
I  
S  
NH



1. Số lượng kiểm soát viên: Số lượng kiểm soát viên do Đại hội đồng cổ đông quyết định nhưng tối thiểu ba (03) thành viên.

2. Nhiệm kỳ của kiểm soát viên được bầu bổ sung theo nhiệm kỳ còn lại của vị trí kiểm soát viên đang khuyết; các kiểm soát viên có thể được bầu lại với số lần không hạn chế.

3. Tiêu chuẩn kiểm soát viên: Thành viên được đề cử hoặc tự ứng cử kiểm soát viên phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

a. Từ 21 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

b. Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột của thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và người quản lý khác của Công ty;

c. Không được giữ các chức vụ quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

d. Các kiểm soát viên không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó;

e. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại Công ty;

f. Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

#### **Điều 5. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên Hội đồng quản trị**

1. Trước và trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng cử viên HĐQT. Số lượng ứng cử viên mà cổ đông, nhóm cổ đông có quyền đề cử phụ thuộc vào tỷ lệ cổ phần sở hữu, cụ thể:

a. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng cử viên

b. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên

c. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên

d. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên

e. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên

f. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên

g. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên

h. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám (08) ứng cử viên

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên cần thiết thì Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử thêm.

## **Điều 6. Quyền đề cử, ứng cử làm kiểm soát viên**

1. Trước và trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng cử viên kiểm soát viên. Số lượng ứng cử viên mà cổ đông, nhóm cổ đông có quyền đề cử phụ thuộc vào tỷ lệ cổ phần sở hữu, cụ thể:

a. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng cử viên

b. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên

c. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên

d. Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên

e. Từ 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên có quyền đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên được cổ đông, nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số lượng cần thiết thì Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử thêm.

## **Điều 7. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và kiểm soát viên**

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng cử viên để bầu cử thành viên HĐQT và kiểm soát viên bao gồm:

a. Đơn ứng cử hoặc Đơn đề cử ứng cử viên thành viên HĐQT hoặc kiểm soát viên (theo mẫu tại tài liệu họp ĐHCĐ);

b. Sơ yếu lý lịch do ứng cử viên tự khai có dán ảnh (theo mẫu tại tài liệu họp ĐHCĐ);

c. Bản sao hợp lệ CMND/CCCD/Hộ chiếu;

d. Bản sao hợp lệ Hộ khẩu thường trú (hoặc giấy đăng ký tạm trú dài hạn);

e. Bản sao hợp lệ các bằng cấp, văn bằng chứng chỉ chứng nhận trình độ văn hoá, trình độ chuyên môn;

2. Hồ sơ đề cử, ứng cử được gửi tới Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn theo địa chỉ sau:

- Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn

- Địa chỉ: Số 02 Sông Đáy, Phường 02, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.

- Điện thoại: (84-28) 35474999

- Fax: (84-28) 35470999

(Nếu hồ sơ là bản fax thì phải gửi lại bản gốc khi đăng ký tham dự trước cuộc họp).

3. Người được đề cử, tự ứng cử thành viên HĐQT, kiểm soát viên phải chịu trách nhiệm pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản về tính chính xác, trung thực nội dung Hồ sơ ứng cử, đề cử của mình và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu.

#### **Điều 8. Lựa chọn các ứng cử viên**

Dựa trên các Đơn đề cử, ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông và các hồ sơ kèm theo của các ứng cử viên, Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn sẽ lập Danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ điều kiện quy định để bầu cử thành viên HĐQT và kiểm soát viên.

#### **Điều 9. Hình thức và phương thức bầu cử**

1. Việc bầu cử thành viên HĐQT và kiểm soát viên của Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu.

2. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị (hoặc kiểm soát viên) do Đại hội đồng Cổ đông thông qua. Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1.000 cổ phần, tổng số thành viên HĐQT bầu bổ sung nhiệm kỳ 2018-2019 là một (01) thành viên và kiểm soát viên là hai (02) thành viên; Cổ đông A sẽ có tổng số 1000 phiếu biểu quyết cho một (01) ứng cử viên HĐQT và 2.000 phiếu biểu quyết cho hai (02) ứng cử viên kiểm soát viên.

3. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu biểu quyết của mình cho một ứng cử viên hoặc phân chia tổng số phiếu của mình cho các ứng cử viên.

4. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông đó (Bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

(Xem chi tiết ví dụ về phương thức bầu đôn phiếu tại Phụ lục 1).

## **Điều 10. Tổ chức và giám sát bầu cử**

### 1. Ban kiểm phiếu:

a. Việc tổ chức và giám sát bầu cử được Ban kiểm phiếu thay mặt cho Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo đúng các quy định tại Quy chế này;

b. Ban kiểm phiếu có ba (03) thành viên, gồm một (01) Trưởng ban và hai (02) thành viên do Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua theo đề nghị của Chủ tọa. Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị và kiểm soát viên; Ban kiểm phiếu lập một bộ phận giúp việc để thực hiện nhiệm vụ.

2. Ban kiểm phiếu phải bảo đảm tính chính trực, khách quan, bảo mật thông tin về việc kiểm phiếu và bầu cử.

### 3. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Kiểm tra và công bố danh sách các ứng viên thành viên HĐQT và kiểm soát viên;

b. Phổ biến quy chế bầu cử và hướng dẫn cách thức bầu cử cho cổ đông;

c. Phân phát và thu phiếu bầu cử;

d. Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông, đại diện cổ đông;

e. Thực hiện kiểm phiếu, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội đồng cổ đông;

f. Bàn giao lại Biên bản kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Ban Thư ký;

g. Cùng Chủ tọa Đại hội xem xét và giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử cũng như về kết quả bầu cử (nếu có) và báo cáo để Đại hội đồng cổ đông quyết định;

h. Và các nhiệm vụ liên quan khác.

Ban kiểm phiếu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về việc tuân thủ Quy chế này và về tính chính xác của kết quả kiểm phiếu.

## **Điều 11. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:**

### 1. Phiếu bầu:

a. Phiếu bầu do Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn phát hành, được in thống nhất, có đóng dấu treo của Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn; tổng số cổ phần sở hữu/đại diện, tổng số phiếu biểu quyết (tương ứng tổng số cổ phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên được bầu của HĐQT, kiểm soát viên);

b. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời một (01) phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị và một (01) phiếu bầu Kiểm soát viên;

c. Cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót, cổ đông phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác.

## 2. Cách ghi phiếu bầu:

a. Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên, cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông viết số phiếu muốn bầu vào cột Số phiếu bầu tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

b. Nếu không bầu cho ứng cử viên, cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông điền số không (0) vào cột Số phiếu bầu.

c. Cổ đông/đại diện theo ủy quyền của cổ đông dự họp có thể dồn phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên, bầu cho tất cả ứng cử viên hoặc không bầu cho ứng cử viên nào.

d. Tổng số phiếu bầu cho ứng cử viên của một cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân số thành viên được bầu).

## 3. Phiếu bầu hợp lệ khi có đủ các điều kiện sau đây:

a. Phiếu bầu cho ứng cử viên có tên trong danh sách và trong phạm vi số lượng thành viên cần bầu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

b. Tổng số lượng phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu);

c. Không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 4 Điều này.

## 4. Phiếu bầu không hợp lệ khi thuộc một trong các trường hợp sau:

a. Phiếu không do Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn phát hành và/hoặc không có dấu của Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn; hoặc

b. Phiếu gạch xoá, sửa chữa, bổ sung các nội dung không theo quy định (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới); hoặc

c. Phiếu có ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu; hoặc

d. Phiếu có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông đó; hoặc

e. Phiếu không ký tên hoặc không ghi rõ họ tên của cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông; hoặc

f. Phiếu không ghi số lượng phiếu bầu cho bất kỳ ứng cử viên nào.

## **Điều 12. Bỏ phiếu và kiểm phiếu**

1. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi tất cả các cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông có mặt bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;

2. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

3. Các cổ đông chỉ bỏ phiếu vào hòm phiếu đã được niêm phong do Ban kiểm phiếu giám sát;

4. Việc kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu tiến hành tại khu vực kiểm phiếu ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc; Ban kiểm phiếu không được gạch xóa, sửa chữa trên phiếu bầu.

### **Điều 13. Nguyên tắc xác định kết quả bầu cử**

1. Đối với thành viên HĐQT: Người trúng cử thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên mà Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết.

2. Đối với kiểm soát viên: Người trúng cử kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên mà Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết.

3. Trường hợp có từ hai ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên HĐQT hoặc kiểm soát viên cuối cùng thì người nào sở hữu hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Nếu số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu cũng ngang nhau hoặc tất cả các ứng cử viên đó không phải là cổ đông của Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn thì sẽ tổ chức bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau để chọn.

4. Nếu bầu cử không đủ số thành viên HĐQT và/hoặc kiểm soát viên thì Đại hội sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những ứng cử viên còn lại.

5. Nếu sau khi bầu lần 2 vẫn chưa đủ thì Đại hội sẽ biểu quyết bầu lại lần 3 hoặc để khuyết thành viên HĐQT hoặc kiểm soát viên và bầu bổ sung trong kỳ họp Đại hội tiếp theo theo quyết định của Chủ tọa Đại hội.

### **Điều 14. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu**

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu.

2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Thời gian, địa điểm lập Biên bản kiểm phiếu;

b. Thành phần Ban kiểm phiếu;

c. Mục đích, nội dung bỏ phiếu;

d. Tổng số cổ đông và đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội; tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia bầu cử, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp

lệ và số phiếu biểu quyết không hợp lệ, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia bầu cử;

e. Kết quả bầu cử;

f. Chữ ký của Thành viên Ban kiểm phiếu.

3. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội và kết quả bầu cử được ghi nhận vào Biên bản, Nghị quyết của Đại hội.

#### **Điều 15. Quyền chất vấn**

Các cổ đông/đại diện cổ đông có quyền chất vấn, khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu. Chủ tọa Đại hội, Ban kiểm phiếu có trách nhiệm giải trình và làm rõ các chất vấn của cổ đông và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

#### **Điều 16. Hiệu lực của Quy chế**

Quy chế này có hiệu lực sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên cho nhiệm kỳ 2018 – 2019.

**PHỤ LỤC 1**  
**HƯỚNG DẪN BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ**  
**KIỂM SOÁT VIÊN NHIỆM KỲ 2018 - 2019 THEO PHƯƠNG THỨC**  
**BẦU ĐÓN PHIẾU**

*(Ban hành kèm theo Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và kiểm soát viên nhiệm kỳ 2018 – 2019 của Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn - SAGS)*

**1. Loại phiếu bầu:**

- Phiếu màu **xanh**: bầu thành viên HĐQT
- Phiếu màu **vàng**: bầu kiểm soát viên

**2. Bỏ phiếu:** Bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT, kiểm soát viên vào thùng phiếu.

**3. Ghi phiếu bầu:**

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc kiểm soát viên.

- Cổ đông có thể chia tổng số phiếu biểu quyết cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn hết tổng số phiếu biểu quyết cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông.

**Ví dụ:**

*Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn bổ sung 1 thành viên HĐQT trong tổng số 2 ứng cử viên. Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A là:  $(1.000 \times 1) = 1.000$  phiếu biểu quyết.*

*Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:*

**Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều phiếu biểu quyết của mình cho 2 ứng viên (Tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 500 phiếu bầu)**

STT	Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Ứng cử viên 1	500
2	Ứng cử viên 2	500
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.000</b>

**Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết phiếu biểu quyết của mình cho 1 ứng viên (Trường hợp bên dưới là dồn hết cho một Ứng cử viên)**

STT	Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Ứng cử viên 1	0



2	Ứng cử viên 2	1.000
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.000</b>

*Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A phân bổ phiếu biểu quyết của mình cho 2 ứng viên (Nhưng không đều nhau)*

STT	Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1	Ứng cử viên 1	700
2	Ứng cử viên 2	300
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.000</b>

**Việc bầu cử Kiểm soát viên cũng được thực hiện tương tự như bầu cử thành viên HĐQT.**

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 04 năm 2018*

**BÁO CÁO  
TỔNG KẾT KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017**

**Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN PVMD SÀI GÒN**

- Căn cứ Điều lệ Công ty
- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 đã được Đại hội cổ đông thông qua.
- Căn cứ vào tình hình thực hiện kế hoạch 2017.

Công ty Cổ phần phục vụ mặt đất Sài Gòn đã tiến hành đánh giá tổng kết kết quả sản xuất kinh doanh năm 2017 cụ thể như sau:

**PHẦN I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017**

**I. Đánh giá chung:**

- Sau quá trình cổ phần hóa, năm 2017 là năm thứ ba Công ty chính thức hoạt động độc lập dưới hình thức Công ty Cổ phần. Với mô hình công ty đại chúng nhiều thủ tục hành chính phải được thực hiện theo quy định của pháp luật, phương thức kinh doanh mới từ mô hình thực hiện nhiệm vụ do cấp trên giao chuyển sang mô hình tự chủ sản xuất kinh doanh. Do vậy, năm 2017 cũng nhiều thách thức đòi hỏi Ban Tổng giám đốc điều hành và toàn thể cán bộ, nhân viên phải nỗ lực để hoàn thành kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao.

- Cuối năm 2016, Hãng hàng không lớn United Airlines ngưng khai thác tại Cảng HKQT Tân Sơn Nhất, hãng All Nippon Airways thay đổi đơn vị cung cấp dịch vụ phục vụ mặt đất (do công ty mẹ là tập đoàn hàng không ANA Holdings Inc đã trở thành cổ đông chiến lược của Vietnam Airlines) dẫn đến năm 2017 doanh thu và lợi nhuận của Công ty giảm, tuy đây là yếu tố khách quan nhưng đòi hỏi Ban Tổng Giám đốc điều hành phải nỗ lực hơn trong năm 2017 để tìm kiếm khách hàng thay thế.

- Chi phí nhiên liệu tăng trong năm 2017, giá xăng tăng 6%, dầu tăng 12% dẫn đến một số chi phí đảm bảo hoạt động tăng.

- Bên cạnh những khó khăn khách quan như đã nêu trên thì hoạt động vận tải hàng không của hãng hàng không trong nước trong năm 2017 lại có nhiều tín

hiệu khởi sắc, cụ thể hãng VietJet Air (VJ) đã đầu tư thêm tàu bay và mở thêm nhiều đường bay góp phần nâng sản lượng khai thác quốc tế.

## **II. Khách hàng:**

Tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, Công ty đang cung cấp dịch vụ mặt đất trọn gói cho khoảng 55% tổng số hãng hàng không đang khai thác thương mại thường lệ. Riêng trong năm 2017, Công ty đã tích cực tìm kiếm khách hàng và đã ký hợp đồng phục vụ mặt đất trọn gói cho nhiều hãng hàng không mới: Cardig Air, Jetstar Australia Airways, JC Airlines, SF Airlines, Philippine Air Asia.

Tại Cảng hàng không quốc tế Đà Nẵng, Công ty đã ký hợp đồng trọn gói với các hãng hàng không mới như sau: Thai Air Asia, Okay Airways.

Tại Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh, Công ty đang phục vụ cho hơn 10 hãng hàng không trong nước và quốc tế.

## **III. Hệ thống quản trị:**

Năm 2017, Công ty tiếp tục vận hành và không ngừng cải tiến hệ thống đánh giá an toàn chuyên ngành phục vụ mặt đất (ISAGO) tại Cảng HKQT Tân Sơn Nhất.

Tại Cảng HKQT Cam Ranh, Hiệp hội Không tải quốc tế (IATA) đã tổ chức đánh giá và cấp chứng nhận hệ thống đánh giá an toàn chuyên ngành phục vụ mặt đất (ISAGO) theo phiên bản mới nhất cho SAGS CXR trong năm 2017.

Ngoài ra, Công ty đã hoàn tất chuyển đổi và áp dụng thành công phiên bản mới nhất của hệ thống quản trị chất lượng ISO 9001:2015 tại cả 03 sân bay (Tân Sơn Nhất, Đà Nẵng và Cam Ranh) và đã được tổ chức đánh giá chứng nhận DNV-GL đánh giá và cấp chứng nhận trong năm 2017.

## **IV. Giải thưởng đạt được:**

Trong năm 2017, Công ty nhận được 148 thư khen từ các hãng hàng không và hành khách.

## **V. Hoạt động cộng đồng:**

Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty tích cực tham gia công tác từ thiện xã hội, vận động người lao động tích cực tham gia các hoạt động từ thiện xã hội, hưởng ứng thực hiện các phong trào do Công đoàn Tổng công ty Cảng Hàng không Việt Nam – CTCP (ACV) phát động, như: "Đền ơn đáp nghĩa", "Uống nước nhớ nguồn", "Xây dựng mái ấm Công đoàn", "Quỹ Phụ nữ Công đoàn"; tổ chức thăm hỏi, tặng quà đối tượng chính sách xã hội nhân dịp Tết nguyên đán, ngày Thương binh liệt sỹ 27/7, tham gia đóng góp xây dựng 01 nhà nội trú cho học sinh nghèo tại Trường PTDTBT thuộc xã Lao Xả Phình – huyện Tủa Chùa – tỉnh Điện Biên (Thư kêu gọi hỗ trợ số 32/CV-THLXP ngày 25/9/2017 của Hiệu trưởng

Trường PTDTBT Tiểu học Lao Xả Phình về việc kêu gọi hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà ở nội trú học sinh) số tiền ủng hộ là 100 triệu đồng. Hỗ trợ xây dựng cho Bà mẹ Việt Nam anh hùng tại xã Hồng Điện – Quảng Nam, có hoàn cảnh khó khăn, gia đình neo đơn (Thư kêu gọi số 78/TTr- UBND của UBND xã Điện Hồng) số tiền là 70 triệu đồng, hỗ trợ mổ tim cho 04 trường hợp tại Bệnh viện Nhi đồng I số tiền là 70 triệu đồng, ủng hộ quỹ từ thiện ACV số tiền 150 triệu đồng và tặng quà cho thân nhân CB-CNV-NLĐ bị thiệt hại do thiên tai, bão lũ... Tổng số tiền tham gia công tác từ thiện xã hội năm 2017 là 600 triệu đồng.

## VI. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2017:

### 1. Sản lượng (Đvt: lượt chuyến)

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	KH 2017	TH 2017 so với KH 2017	
			Tăng/giảm	% tăng/giảm
Sản lượng quốc nội	73.444	100.418	(26.974)	-27%
Sản lượng quốc tế	60.147	42.049	18.098	43%
<b>Tổng sản lượng chung</b>	<b>133.591</b>	<b>142.467</b>	<b>(8.876)</b>	<b>-6%</b>

Tổng sản lượng chuyến bay Công ty phục vụ trong năm 2017: 133.591 lượt chuyến. Trong đó quốc nội 73.444 lượt chuyến (đạt 73% kế hoạch), sản lượng quốc tế 60.147 lượt chuyến (vượt kế hoạch 43%).

Sản lượng quốc nội năm 2017 tăng ít hơn so với dự kiến nguyên nhân do tần suất khai thác của VJ tại các cảng đã gần đạt ngưỡng tối đa, các chặng bay quốc nội đã được Hãng khai thác triệt để nên việc tăng sản lượng quốc nội là khá thấp. Tại SGN Hãng VJ đã khai thác 15 chặng bay Quốc nội (không tăng so với 2016), tại DAD đã khai thác 10 chặng bay (giảm 1 chặng so với năm 2016). Do đó, khả năng tăng tần suất khai thác quốc nội sẽ khó trong thời gian tới.

Mặc dù sản lượng quốc nội không đạt kế hoạch nhưng sản lượng quốc tế tăng mạnh cũng đã phần nào bù đắp.

Tổng sản lượng 133.591 lượt chuyến đạt 94% so với kế hoạch năm 2017.

### 2. Doanh thu (Đvt: triệu đồng)

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2017	KH 2017	TH 2017 so với KH 2017	
			Tăng/giảm	% tăng/giảm
Doanh thu dịch vụ mặt đất	1.079.388	983.805	95.583	10%
Doanh thu đào tạo	2.690	2.000	690	35%
Doanh thu sửa chữa	7.248	4.550	2.698	59%
Doanh thu Cargo, xe bus	16.625	12.695	3.930	31%
Doanh thu tài chính	4.327	2.750	1.577	57%
Thu nhập khác	326	200	126	100%
<b>Tổng cộng</b>	<b>1.110.604</b>	<b>1.006.000</b>	<b>104.604</b>	<b>10%</b>

Mặc dù sản lượng chỉ đạt 94% kế hoạch nhưng do sản lượng quốc tế vượt kế hoạch 43% do đó, doanh thu năm 2017 đạt 1.110 tỷ đồng tăng khoảng 104,6 tỷ đồng (vượt 10% so kế hoạch doanh thu năm 2017) và tăng 25,7% so với doanh thu năm 2016.

Một số yếu tố chính ảnh hưởng đến tình hình thực hiện doanh thu năm 2017:

- Trong năm 2017, SGN có thêm một số khách hàng quốc tế mới như: hãng Jetstar Australia Airways (bay từ 10/05/2017); Philippines Air Asia (bay từ 17/11/2017); SF Airlines (bay từ 02/12/2017), Hãng 8F chuyển từ charter sang trọn gói từ tháng 2/2017.
- Hãng Jin Air, T'way Air tăng tần suất và tăng cường khai thác tàu lớn.
- Hãng mới Thai Air Asia khai thác từ 09/06/2017, Okay Airways khai thác từ 8/7/2017 (chỉ khai thác trong thời gian ngắn).
- Hãng VJ đã tăng tần suất khai thác các đường bay quốc tế hiện hữu và mở thêm các đường bay mới góp phần nâng sản lượng quốc tế. Trong năm 2017, VJ đã mở thêm 3 đường bay quốc tế đến Đài Trung, Chiang Mai, Phuket nâng tổng số đường bay quốc tế lên con số 12.
- Bên cạnh VJ thì các hãng quốc tế khác cũng tăng sản lượng khai thác.
- Phục vụ hội nghị APEC tại Đà Nẵng góp phần tăng doanh thu charter.
- Công ty tập trung đẩy mạnh công tác bán các dịch vụ phụ.

Mặc dù tổng sản lượng năm 2017 chỉ đạt 94% kế hoạch năm (do không đạt kế hoạch sản lượng quốc nội và ngưng cung cấp dịch vụ cho hai hãng hàng không lớn là United Airlines và All Nippon Airways) nhưng Công ty đã nỗ lực tìm kiếm thêm hãng hàng không quốc tế mới. Do đó, doanh thu năm 2017 đã vượt kế hoạch 10%.

### 3. Kết quả kinh doanh (Đvt: triệu đồng)

	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2017	Tăng / giảm	% tăng/giảm
<b>Doanh thu</b>	<b>1.110.604</b>	<b>1.006.000</b>	<b>104.604</b>	<b>10%</b>
<b>Chi phí</b>	<b>822.327</b>	<b>737.180</b>	<b>85.147</b>	<b>12%</b>
Lợi nhuận trước thuế	288.277	268.820	19.457	7%
<b>Lợi nhuận sau thuế thuộc về Công ty</b>	<b>208.326</b>	<b>195.000</b>	<b>13.326</b>	<b>7%</b>

Theo các kết quả nêu trên, lợi nhuận sau thuế năm 2017 của Công ty đạt 208 tỷ đồng đã vượt kế hoạch lợi nhuận được giao 7% và vượt 19,5% lợi nhuận sau thuế năm 2016.

Trân trọng kính trình.


  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**
  
**NGUYỄN ĐÌNH HÙNG**

Số: 274 /BC-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 04 năm 2018

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017  
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2018  
(TẠI CUỘC HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2018)**

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn năm 2017 gồm:

- Ông Nguyễn Đình Hùng - Chủ tịch HĐQT
- Ông Lưu Quang Lãm - Phó Chủ tịch HĐQT
- Bà Nguyễn Thị Đỗ Quyên - Thành viên HĐQT
- Bà Lê Thị Diệu Thúy - Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Thanh Tùng - Thành viên HĐQT (có đơn xin từ nhiệm từ ngày 21/12/2017)

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn và các quy định Pháp luật liên quan, Hội đồng quản trị Công ty trân trọng báo cáo ĐHĐCĐ về kết quả công tác quản trị của Hội đồng quản trị năm 2017 và phương hướng hoạt động năm 2018 như sau:

**PHẦN 1:**

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017**

**I. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017:**

**1. Thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2017:**

Chỉ tiêu (đồng)	Kế hoạch 2017	Thực hiện 2017	% thực hiện so với kế hoạch
Doanh thu	1.006.000.000.000	1.110.604.148.031	110,4%
Lợi nhuận sau thuế	195.000.000.000	208.326.729.435	106,83%

**2. Phân phối lợi nhuận năm 2016:**

Trong năm 2017, Hội đồng quản trị Công ty đã hoàn thành công tác chi trả cổ tức, chi thưởng đạt, vượt kế hoạch lợi nhuận cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và trích lập các quỹ theo đúng tiến độ và nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua.

**3. Mở rộng phạm vi sản xuất kinh doanh của Công ty:**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đã thông qua kế hoạch mở rộng phạm vi sản xuất kinh doanh của Công ty và ủy quyền cho Hội đồng quản trị triển khai thực hiện.

Công ty đã xúc tiến thực hiện khảo sát thị trường, tìm kiếm đối tác và tiếp tục thực hiện trong năm 2018.



#### 4. Tăng vốn điều lệ Công ty thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016:

Triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 07/06/2017, Trong Quý 2 năm 2017 Công ty đã thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016, kết quả cụ thể như sau:

- Tổng số cổ phiếu của Công ty trước khi phát hành: 20.000.000 cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu phát hành để trả cổ tức: 3.995.952 cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu sau khi phát hành: 23.995.952 cổ phiếu.

- Vốn điều lệ của Công ty sau khi hoàn tất phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016: 239.959.520.000 đồng.

#### 5. Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017:

Thực hiện ủy quyền của ĐHĐCĐ về việc giao Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2017 trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị đã quyết định chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty.

#### 6. Thực hiện chuyển sàn giao dịch cổ phiếu từ UPCOM sang đăng ký niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh (HOSE):

Trong Quý 4 năm 2017, Công ty đã triển khai việc nộp hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phiếu lên Sở Giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh (HOSE). Tuy nhiên, trong thời gian thực hiện, Tổ chức có liên quan của cổ đông lớn Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn là Công ty TNHH Quản lý Quỹ SSI đã thực hiện rút nhân sự không tham gia Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty, do đó Công ty không thể hoàn tất việc chuyển sàn trong năm 2017.

Công ty sẽ xin ý kiến của Đại hội đồng cổ đông về việc tiếp tục thực hiện việc chuyển sàn trong năm 2018.

#### 7. Thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2017:

Công ty đã tiến hành chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:

Diễn giải	Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 (đồng)	Số thực tế đã chi (đồng)
Thù lao HĐQT	456.000.000	435.000.000
Thù lao BKS	180.000.000	168.000.000
<b>Tổng cộng</b>	<b>636.000.000</b>	<b>603.000.000</b>

**Ghi chú:** Công ty chưa chi thù lao Quý 4 năm 2017 của thành viên Hội đồng quản trị Nguyễn Thanh Tùng, thành viên Ban Kiểm soát Phạm Phương Linh (có đơn xin từ nhiệm từ ngày 21/12/2017). Công ty sẽ chi phần thù lao còn lại cho 2 cá nhân trên căn cứ kết quả đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ.

## II. Các hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2017:

1. Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã tổ chức 6 phiên họp nhằm đưa ra chủ trương, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị công ty với thành phần tham dự cụ thể như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Đình Hùng	Chủ tịch HĐQT	6/6	100%	
2	Ông Lưu Quang Lãm	Phó Chủ tịch HĐQT	6/6	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Đỗ Quyên	Thành viên HĐQT	6/6	100%	
4	Bà Lê Thị Diệu Thúy	Thành viên HĐQT	5/6	83%	Bận công tác
5	Ông Nguyễn Thanh Tùng	Thành viên HĐQT	6/6	100%	

Nội dung các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	169a/QĐ- HĐQT	23/01/2017	Tạm giao Quỹ lương năm 2017
2	170a/NQ-HĐQT	07/02/2017	Điều chỉnh lương cho Ban Tổng Giám đốc điều hành
3	176/QĐ-HĐQT	03/03/2017	Phê duyệt quỹ lương thực hiện năm 2016
4	176/QĐ-HĐQT	03/03/2017	Ban hành Quy chế làm việc tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017
5	190a/NQ-HĐQT	31/03/2017	Xóa các khoản nợ phải thu khó đòi
6	194/NQ-HĐQT	28/04/2017	Điều chỉnh kế hoạch chi trả cổ tức, thay đổi kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2017
7	196/NQ-HĐQT	04/05/2017	Mua lại cổ phần của cổ đông là cán bộ nhân viên nghỉ việc trước thời hạn cam kết làm cổ phiếu Quỹ (theo quy định Nghị định 59/2011/NĐ-CP về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành Công ty cổ phần)
8	201/NQ-HĐQT	06/06/2017	Thành lập Ban kiểm phiếu, giám sát kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về điều chỉnh kế hoạch trả cổ tức năm 2016, kế hoạch tăng vốn năm 2017
9	202/NQ-HĐQT	07/06/2017	Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016
10	207/QĐ-HĐQT	15/06/2017	Cử cán bộ tham quan, học hỏi kinh nghiệm phục vụ mặt đất tại một số sân bay Mỹ
11	212/NQ-HĐQT	22/06/2017	Thông qua ngày chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức năm 2016
12	215/QĐ-HĐQT	22/06/2017	Cử cán bộ đi tham quan, du lịch
13	216/NQ-HĐQT	10/07/2017	Sửa đổi Quy chế quản trị chất lượng và rủi ro trong công tác vận hành
14	222/QĐ-HĐQT	18/07/2017	Ủy quyền đại diện Công ty

610240-  
CÔNG TY  
PHẦN  
C VU  
ĐẤT  
GÒN  
T. PHỐ C



15	224/NQ-HĐQT	19/07/2017	Tăng vốn Điều lệ và sửa đổi Điều lệ Công ty (sau khi hoàn tất phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016)
16	226/QĐ-HĐQT	03/08/2017	Điều chuyển cán bộ
17	228/NQ-HĐQT	03/08/2017	Tạm ứng tiền thưởng đạt kế hoạch lợi nhuận 6 tháng đầu năm 2017 cho HĐQT, BKS, BDH
18	230/NQ-HĐQT	30/08/2017	Tạm ứng cổ tức năm 2017
19	233/NQ-HĐQT	05/09/2017	Giải thể Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn - Chi nhánh Cam Ranh
20	235/QĐ-HĐQT	13/09/2017	Thay đổi cơ cấu tổ chức khối gián tiếp tại trụ sở Công ty từ <b>Phòng</b> chuyển thành <b>Ban</b>
21	241/NQ-HĐQT	07/11/2017	Thông qua hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phiếu của SAGS tại Sở Giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh
22	242/NQ-HĐQT	09/11/2017	Mua lại cổ phần của cổ đông là cán bộ nhân viên nghỉ việc trước thời hạn cam kết làm cổ phiếu Quỹ (theo quy định Nghị định 59/2011/NĐ-CP về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành Công ty cổ phần)
23	246/NQ-HĐQT	20/11/2017	Rút hồ sơ đăng ký niêm yết tại HOSE để chỉnh sửa và nộp bổ sung

## 2. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Điều hành

- Thông qua các cuộc họp của Hội đồng quản trị định kỳ và bất thường, Hội đồng quản trị đã thẳng thắn trao đổi và chất vấn các hoạt động của Ban Điều hành trong việc thực hiện chiến lược hoạt động và các mục tiêu kinh doanh đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 đã đề ra. Tổng Giám đốc đã thường xuyên chủ động báo cáo chi tiết, cập nhật đầy đủ về tiến độ thực hiện cũng như những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện kế hoạch kinh doanh. Hội đồng quản trị cùng với Tổng Giám đốc đã thảo luận, bàn bạc trực tiếp hoặc bằng văn bản để đưa ra các giải pháp kịp thời và hiệu quả nhằm hoàn thành thắng lợi các mục tiêu mà ĐHĐCĐ đã thông qua.

- Hội đồng quản trị đã phối hợp chặt chẽ với Ban Kiểm soát để kiểm tra, nắm bắt tình hình kinh doanh thực tế của Công ty và đóng góp ý kiến với Ban Điều hành để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra. Các thành viên Ban Kiểm soát đều được mời tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, thông qua đó Hội đồng quản trị và Ban Điều hành có cơ hội trao đổi, bàn bạc thấu đáo và cởi mở về những ý kiến đóng góp và đề xuất mang tính xây dựng của Ban Kiểm soát, với tư cách là giám sát viên và đại diện của cổ đông. Các ý kiến đóng góp của Ban Kiểm soát đều được tôn trọng, ghi nhận và là cơ sở quan trọng trong việc thông qua các Quyết định của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc.

- Theo đánh giá của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Ban Điều hành đã hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được giao trong năm 2017, đồng thời tuân thủ nghiêm chỉnh

các quy trình và quy định trong hoạt động điều hành doanh nghiệp theo Điều lệ và các quy định pháp lý hiện hành.

3. Chỉ đạo việc thực hiện việc công bố thông tin theo đúng quy định.

4. Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ.

### III. Đánh giá chung

- Năm 2017, mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức của nền kinh tế, Hội đồng quản trị đã bám sát mục tiêu và chỉ đạo Ban Điều hành hoàn thành xuất sắc các mục tiêu kế hoạch mà ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 đã thông qua.

- Các thành viên Hội đồng quản trị đã hoàn thành nhiệm vụ do ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị giao.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức hoạt động phù hợp quy định tại Điều lệ, đảm bảo về số lượng cuộc họp, số lượng thành viên tham dự.

- Công tác giám sát hoạt động của Ban Điều hành được triển khai một cách hiệu quả.

### PHẦN 2:

### PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

Hội đồng quản trị xác định phương hướng hoạt động năm 2018 như sau:

1. Chỉ đạo, quản trị hoạt động Công ty tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 do ĐHĐCĐ giao.

2. Điều chỉnh linh hoạt chiến lược kinh doanh của Công ty; mở rộng phát triển quy mô Công ty kết hợp với việc nâng cao chất lượng dịch vụ để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng.

3. Tăng cường công tác dự báo, nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính công ty an toàn, hiệu quả.

4. Đẩy mạnh rà soát hoàn thiện các Quy chế của Công ty.

5. Chỉ đạo việc công bố thông tin theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành.

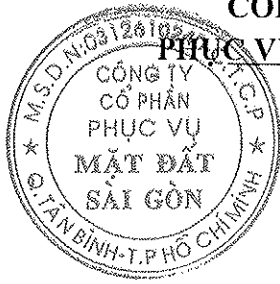
6. Thực hiện các chức năng quản trị khác theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ.

Nơi nhận:

- Như trên
- BKS
- Lưu VT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
  
**Nguyễn Đình Hùng**





*TPHCM, ngày 09 tháng 04 năm 2018*

**BÁO CÁO  
KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017**

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn (SAGS);
- Căn cứ kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn;

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động năm 2017 của SAGS như sau:

**PHẦN I: KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG SAGS  
CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017 :**

**I. Hoạt động của Ban kiểm soát**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát đã được quy định tại Điều lệ Công ty, tuân thủ theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, Ban Kiểm soát đã thực hiện các nhiệm vụ nhằm bảo đảm hoạt động của Công ty phù hợp với Điều lệ của Công ty, các Quy chế nội bộ và các quy định pháp luật có liên quan.

- Kiểm tra và giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình hoạt động tài chính của SAGS thông qua việc kiểm tra trực tiếp các hoạt động hồ sơ, chứng từ tại Công ty và chi nhánh; rà soát gián tiếp thông qua các báo cáo hoạt động của ban điều hành Công ty.
- Kiểm tra, rà soát các quy chế, quy định do Hội đồng quản trị và ban Tổng Giám đốc ban hành.
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp, trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm, bán niên (đã được kiểm toán), báo cáo đánh giá công tác quản lý của Công ty.
- Kiểm tra hoạt động đầu tư xây dựng, mua sắm trang thiết bị và tài sản.



- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các qui định, nghị quyết của Hội đồng quản trị và việc chấp hành quy định của Ban lãnh đạo Công ty.
- Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị.
- Tham gia lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 là Công ty TNHH Ernst and Young.
- Kiểm tra, kiểm soát, đánh giá các mặt hoạt động của Chi nhánh Đà Nẵng từ 6 - 8/12/2017);
- Kiểm tra công tác tài chính kế toán, đầu tư tại Văn phòng Công ty từ 13-17/11/2017.
- Định kỳ hàng quý họp Ban Kiểm soát; Thường xuyên liên lạc, trao đổi thông tin, tài liệu, đề ra các giải pháp cụ thể, thiết thực trong việc thực hiện nhiệm vụ của Ban nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động.

## II. Kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động của SAGS năm 2017 :

### 1. Một số chỉ tiêu chủ yếu về hoạt động năm 2017 của Công ty như sau:

TT	Nội dung	Đv tính	Năm 2016	Năm 2017		
				Số liệu báo cáo tổng hợp	Số liệu báo cáo hợp nhất	% 2017/2016
1	Doanh thu	Trđồng	882,924	925,580	1,110,604	125.79
2	Lợi nhuận sau thuế		174,205	185,598	208,327	119.59
3	Nộp ngân sách (thuế TNDN)		44,463	46,646	58,071	130.60
4	Tổng tài sản		540,226		698,092	129.22
5	Vốn chủ sở hữu		352,094		494,200	140.36
	Vốn đầu tư của chủ sở hữu		200,000		239,960	119.98
6	Công nợ phải thu		178,852		174,798	97.73
	Công nợ phải trả		188,132		203,892	108.38
7	Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1.78		2.00	112.48
	Hệ số thanh toán nhanh		1.75		1.97	112.87
	Nợ/ Tổng tài sản	%	35		29	83.87
	Nợ/ Vốn CSH		53		41	77.21
	LNST/ Doanh thu		20		19	95.07
	LNST/ VĐTCSH		87.10		86.82	99.67
	LNST/ Tổng tài sản		32.25		29.84	92.54
8	Tổng số lao động	Người	1,327	1,369	1,369	103.17
	Quỹ lương	Trđồng	299,500	313,175	313,175	104.57
	Thu nhập bqun/tháng/người	Trđồng	18.81	19.06	19.06	101.36

Các chỉ tiêu đều vượt mức kế hoạch và tăng trưởng so với năm 2016.

## 2. Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty.

Qua kết quả kiểm soát, giám sát và kiểm toán độc lập cho thấy Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã tuân thủ đúng theo các quy chế, Điều lệ của Công ty và Nghị quyết Đại Hội đồng Cổ đông.

### 2.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 :

- Các chỉ tiêu kinh doanh :
  - Doanh thu : đạt 1.110,6 tỷ đồng, vượt 10,4%/ KH 104,6 tỷ đồng
  - Lợi nhuận sau thuế : đạt 208 tỷ đồng, vượt 6,8%/ KH 13 tỷ đồng
- Thù lao và các khoản lợi ích khác của HĐQT và Ban Kiểm soát :
  - HĐQT : thù lao - 435 triệu đồng (KH 456 triệu đồng); thưởng hoàn thành kế hoạch - 3.099 triệu đồng.
  - Ban Kiểm soát : thù lao - 168 triệu đồng (KH 180 triệu đồng) ; thưởng hoàn thành kế hoạch - 1.223 triệu đồng.
- Phân phối lợi nhuận năm 2016 : Đã hoàn thành công tác chi trả cổ tức, chi thưởng đạt, vượt kế hoạch lợi nhuận cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và trích lập các quỹ theo đúng tiến độ và nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Mở rộng phạm vi sản xuất kinh doanh : triển khai thực hiện kế hoạch mở rộng phạm vi sản xuất kinh doanh của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị chỉ đạo Công ty xúc tiến thực hiện khảo sát thị trường, tìm kiếm đối tác và tiếp tục thực hiện trong năm 2018.
- Tăng vốn điều lệ Công ty thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016. Vốn điều lệ của Công ty sau khi phát hành cổ phiếu đạt 239.959.520.000 đồng.
- Thực hiện chuyển sàn giao dịch cổ phiếu từ UPCOM sang đăng ký niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán TP HCM (HOSE):

Trong Quý 4 năm 2017, Công ty đã triển khai việc nộp hồ sơ đăng ký niêm yết cổ phiếu lên HOSE. Tuy nhiên, do Tổ chức có liên quan của cổ đông lớn Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn là Công ty TNHH Quản lý Quỹ SSI đã thực hiện rút nhân sự không tham gia Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty, do đó Công ty không thể hoàn tất việc chuyển sàn trong năm 2017.

- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ Công ty.
- Giám sát chặt chẽ hoạt động Ban Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các nhiệm vụ được giao trong năm, tuân thủ các quy trình và quy định trong hoạt động điều hành doanh nghiệp theo Điều lệ và các quy định pháp lý hiện hành.
- Chỉ đạo việc thực hiện việc công bố thông tin theo đúng quy định.
- Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định về các vấn đề sau:
  - Sửa đổi Quy chế quản trị chất lượng và rủi ro trong công tác vận hành.
  - Xóa các khoản nợ phải thu khó đòi.
  - Mua cổ phiếu quỹ từ cổ phần của người lao động nghỉ việc trước thời hạn cam kết.
  - Giải thể Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn - Chi nhánh Cam Ranh.
  - Điều chỉnh kế hoạch chi trả cổ tức, thay đổi kế hoạch tăng vốn điều lệ năm 2017.
  - Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016.
  - Tăng vốn Điều lệ và sửa đổi Điều lệ Công ty (sau khi hoàn tất phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2016)
  - Tạm ứng cổ tức, tạm ứng tiền thưởng đạt kế hoạch cho HĐQT, BKS và Ban Điều hành năm 2017.
  - Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Thay đổi nhân sự : Ngày 21/12/2017, ông Nguyễn Thanh Tùng có đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị.

## 2.2. Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc

- Hoạt động, điều hành Công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; tuân thủ nghiêm các quy trình và quy định trong hoạt động điều hành doanh

- nghiệp theo Điều lệ, các Quy chế quản trị nội bộ của Công ty và các quy định pháp lý hiện hành.
- Triển khai công việc theo các Nghị quyết của Hội đồng quản trị và thường xuyên đề xuất, kiến nghị, báo cáo Hội đồng quản trị thông qua chủ trương các vấn đề, nội dung công việc thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của Hội đồng quản trị trong việc quản lý sản xuất kinh doanh, quản lý đầu tư xây dựng, tổ chức đấu thầu, vv...
  - Hoàn thiện các quy chế, quy định nội bộ đã ban hành nhằm nâng cao hiệu quả phục vụ cho công tác quản trị, điều hành Công ty.
  - Trong năm, Ban Tổng Giám đốc đã ban hành các Quyết định về các vấn đề :
    - Lao động, nhân sự, tiền lương.
    - Khen thưởng, kỷ luật.
    - Bổ nhiệm cán bộ.
    - Nội quy, quy chế nội bộ.
    - Giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh cho các bộ phận.
    - Đấu thầu, mua hàng, xây dựng.
    - Kiểm định, an toàn, kỹ thuật, môi trường.
    - Cấp chứng nhận, chứng chỉ đào tạo.

### **3. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2017**

Ban Kiểm soát đã thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty trong năm tài chính 2017, qua đó đánh giá báo cáo đã phản ánh đầy đủ, trung thực các khía cạnh trọng yếu kết quả hoạt động kinh doanh năm tài chính 2017 và tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2017 phù hợp với Chuẩn mực kế toán và các qui định hiện hành.

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

TÀI SẢN	Số cuối năm (Báo cáo hợp nhất)	Số đầu năm (Báo cáo tổng hợp)
<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>382,572,697,635</b>	<b>319,949,134,786</b>
<i>Tiền và các khoản tương đương tiền</i>	<i>170,008,044,784</i>	<i>127,817,498,015</i>
Tiền	110,008,044,784	97,817,498,015
Các khoản tương đương tiền	60,000,000,000	30,000,000,000
<i>Đầu tư tài chính ngắn hạn</i>	<i>13,027,077,778</i>	-
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	13,027,077,778	-
<i>Các khoản phải thu ngắn hạn</i>	<i>174,798,498,851</i>	<i>178,851,755,853</i>
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	172,098,134,716	179,004,731,379
Trả trước cho người bán ngắn hạn	1,058,811,582	6,472,873,430
Phải thu ngắn hạn khác	1,641,552,553	1,808,855,010
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(8,434,703,966)
<i>Hàng tồn kho</i>	<i>5,396,668,471</i>	<i>5,599,217,570</i>
Hàng tồn kho	5,396,668,471	5,599,217,570
<i>Tài sản ngắn hạn khác</i>	<i>19,342,407,751</i>	<i>7,680,663,348</i>
Chi phí trả trước ngắn hạn	712,207,128	300,975,192.00
Thuế GTGT được khấu trừ	18,444,923,888	7,379,648,710.36
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	185,276,735	39,446.00
<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>315,519,149,634</b>	<b>220,276,898,175</b>
<i>Các khoản phải thu dài hạn</i>	-	-
Phải thu dài hạn khác		20,600,000,000
Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi		(20,600,000,000)
<i>Tài sản cố định</i>	<i>306,868,581,571</i>	<i>218,355,624,676</i>
Tài sản cố định hữu hình	306,868,581,571	218,355,624,676
- Nguyên giá	527,856,677,011	375,792,538,694
- Giá trị hao mòn lũy kế	(220,988,095,440)	(157,436,914,018)
Tài sản cố định vô hình	-	-
- Nguyên giá	774,068,000	774,068,000
- Giá trị hao mòn lũy kế	(774,068,000)	(774,068,000)
Bất động sản đầu tư	-	-
<i>Tài sản dở dang dài hạn</i>	<i>5,489,250,910</i>	-
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	5,489,250,910	-
<i>Tài sản dài hạn khác</i>	<i>3,161,317,153</i>	<i>1,921,273,499</i>
Chi phí trả trước dài hạn	1,870,028,023	731,488,165
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	1,291,289,130	1,189,785,334
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>698,091,847,269</b>	<b>540,226,032,961</b>



NGUỒN VỐN		Số cuối năm (Báo cáo hợp nhất)	Số đầu năm (Báo cáo tổng hợp)
<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>		<b>203,891,794,578</b>	<b>188,131,544,311</b>
<i>Nợ ngắn hạn</i>		<i>191,091,344,258</i>	<i>179,761,790,011</i>
Phải trả người bán ngắn hạn		49,824,484,836	51,985,724,024
Người mua trả tiền trước ngắn hạn		424,615,394	199,961,608
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước		13,901,071,006	11,290,421,854
Phải trả người lao động		109,621,228,399	107,692,376,504
Chi phí phải trả ngắn hạn		3,735,303,460	1,857,654,306
Phải trả ngắn hạn khác		3,617,116,240	2,514,496,097
Quỹ khen thưởng, phúc lợi		9,967,524,923	4,221,155,618
<i>Nợ dài hạn</i>		<i>12,800,450,320</i>	<i>8,369,754,300</i>
Phải trả dài hạn khác		12,800,450,320	8,369,754,300
<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>		<b>494,200,052,691</b>	<b>352,094,488,651</b>
<i>Vốn chủ sở hữu</i>		<i>494,200,052,691</i>	<i>352,094,488,651</i>
Vốn góp của chủ sở hữu		239,959,520,000	200,000,000,000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		239,959,520,000	200,000,000,000
Thặng dư vốn cổ phần		6,603,680,000	6,603,680,000
Vốn khác của chủ sở hữu		9,486,000,000	-
Cổ phiếu quỹ		(497,200,000)	(133,000,000)
Quỹ đầu tư phát triển		54,144,670,223	7,139,777,265
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		147,332,088,617	138,484,031,386
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		1,853,938,780	204,132,755
- LNST chưa phân phối kỳ này		145,478,149,837	138,279,898,631
Lợi ích cổ đông không kiểm soát		37,171,293,851	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>		<b>698,091,847,269</b>	<b>540,226,032,961</b>

## KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2016
	(Báo cáo hợp nhất)	(Báo cáo tổng hợp)
<b>Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>1,105,949,893,875</b>	<b>876,564,991,314</b>
Giá vốn hàng bán	722,000,383,378	597,302,927,903
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	383,949,510,497	279,262,063,411
Doanh thu hoạt động tài chính	4,327,579,459	5,953,465,471
Chi phí tài chính	1,138,265,763	1,109,824,675
Chi phí quản lý doanh nghiệp	99,173,401,727	66,370,185,669
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>287,965,422,466</b>	<b>217,735,518,538</b>
Thu nhập khác	326,674,697	405,695,866
Chi phí khác	15,016,745	163,348,301
<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>311,657,952</b>	<b>242,347,565</b>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	288,277,080,418	217,977,866,103
Chi phí thuế TNDN hiện hành	58,070,560,928	44,463,311,984
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(101,503,796)	(690,163,514)
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>230,308,023,286</b>	<b>174,204,717,632</b>
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	21,981,293,851	-
<b>Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ</b>	<b>208,326,729,435</b>	-
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>8,596</b>	<b>8,724</b>
Lãi suy giảm trên cổ phiếu	8,596	8,724

#### 4. Công tác tài chính - kế toán :

- Đánh giá chung : Đơn vị tuân thủ cơ bản các quy định hiện hành; tình hình tài chính minh bạch; số liệu kế toán rõ ràng, kịp thời phục vụ công tác báo cáo, thống kê cho các cơ quan chức năng.
- Công tác lưu trữ chứng từ :
  - Cán bộ phụ trách cần tăng cường đôn đốc, kiểm tra công tác in ấn, lưu trữ chứng từ kế toán thường xuyên, kịp thời tại Văn phòng Công ty và chi nhánh theo đúng quy định.
  - Cải tiến các phần hành liên quan đảm bảo truy xuất chứng từ nhanh chóng, thuận tiện, chính xác.
  - Bổ sung, hoàn thiện chứng từ kế toán theo đúng quy định tại Luật Kế toán và các Luật Thuế.
  - Thống nhất bằng văn bản giữa bộ phận phụ trách kế toán và bộ phận phụ trách nhân sự v/v lưu trữ chứng từ liên quan đến việc thanh toán thu nhập cho người lao động.
- Công tác quản lý công nợ :
  - Cần theo dõi chi tiết các khoản công nợ theo cả đối tượng và nội dung để kịp thời thu hồi, xử lý, trích lập dự phòng khi cần thiết.
  - Tăng cường đôn đốc thu hồi nợ; đánh giá tình trạng tín dụng từng khách hàng để có chính sách áp dụng phù hợp theo từng đối tượng.
  - Thường xuyên đối chiếu công nợ nội bộ giữa Chi nhánh và Công ty kịp thời, đầy đủ, chính xác nhằm tăng cường quản lý hiệu quả vốn đầu tư tại Chi nhánh.
- Công tác mua hàng, bán hàng (cung cấp dịch vụ), quản lý tài sản :
  - Hồ sơ mua sắm, đầu tư tài sản : hoàn thiện đầy đủ các số/ ngày quyết định.
  - Dịch vụ VIP, dịch vụ đào tạo : cần xây dựng và ban hành khung giá hoặc giá cơ bản.
  - Thống nhất nội dung phạt chậm thanh toán trong các hợp đồng cung cấp dịch vụ cho khách hàng.
  - Đơn vị thực hiện kiểm kê, theo dõi quản lý tài sản được giao và tài sản thuê ngoài ; hoàn thiện hồ sơ xử lý tài sản thừa thiếu.

## 5. Công tác cung cấp và phản hồi thông tin :

- Đơn vị cần thực hiện báo cáo phản hồi kiến nghị của Ban Kiểm soát qua các đợt kiểm tra.
- Bộ phận Văn thư của Công ty có trách nhiệm cung cấp thông tin văn bản đã ban hành thường xuyên, kịp thời, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát hoàn thành chức năng nhiệm vụ kiểm tra giám sát theo đúng Điều lệ Công ty.

## PHẦN II: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018

### 1. Thay đổi nhân sự Ban Kiểm soát :

- Ngày 21/12/2017, bà Phạm Phương Linh có đơn xin từ nhiệm chức danh thành viên Ban Kiểm soát.
- Theo yêu cầu luân chuyển cán bộ, cổ đông Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP, miễn nhiệm chức danh Trưởng Ban kiểm soát Bà Trần Thị Thùy Trang.

### 2. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2018 :

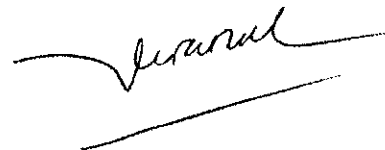
Ban Kiểm soát nhiệm kỳ bổ sung (năm 2018 - 2019) được Đại hội đồng cổ đông thông qua sẽ xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban năm 2018.

*Trên đây là báo cáo về hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2017. Kính trình Đại hội đồng cổ đông.*

#### *Nơi nhận*

- ĐHQĐ. HĐQT. Ban TGD;
- Lưu BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Trần Thị Thùy Trang**



Số: 275 /TT-HDQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 04 năm 2018

### TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán, Báo cáo của Hội đồng quản trị và Báo cáo của Ban Kiểm soát về hoạt động của năm 2017

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN

Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán, Báo cáo của Hội đồng quản trị và Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động của Công ty.

Các chỉ tiêu về kết quả hoạt động như sau

Đơn vị tính: đồng

Tổng doanh thu	1.110.604.148.031
Lợi nhuận sau thuế	208.326.729.435
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>8.596</b>
Tài sản ngắn hạn	382.572.697.635
Tài sản dài hạn	315.519.149.634
<b>Tổng tài sản</b>	<b>698.091.847.269</b>
Nợ phải trả	203.891.794.578
Vốn chủ sở hữu	494.200.052.691
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>698.091.847.269</b>

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên
- BKS
- Lưu VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
  
NGUYỄN ĐÌNH HÙNG



Building a better  
working world

Ernst & Young Vietnam Limited  
28th Floor, Bitexco Financial Tower  
2 Hai Trieu Street, District 1  
Ho Chi Minh City, S.R. of Vietnam

Tel: +84 28 3824 5252  
Fax: +84 28 3824 5250  
ey.com

Số tham chiếu: 61354721-19488753-HN

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Quý Cổ đông của Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn ("Công ty") và công ty con ("Nhóm Công ty"), được lập ngày 21 tháng 3 năm 2018 và được trình bày từ trang 5 đến trang 35, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2017, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, và các thuyết minh báo cáo tài chính kèm theo.

### *Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc*

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### *Trách nhiệm của Kiểm toán viên*

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

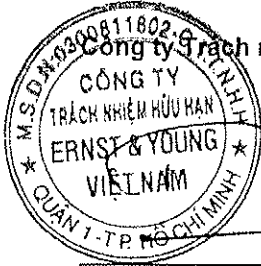
Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



Building a better  
working world

### Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.



Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam

Trần Nam Dũng  
Phó Tổng Giám đốc  
Giấy CNĐKHN kiểm toán  
Số: 3021-2014-004-1

Nguyễn Thanh Sang  
Kiểm toán viên  
Giấy CNĐKHN kiểm toán  
Số: 1541-2018-004-1

Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Ngày 21 tháng 3 năm 2018

Số: 276 /Tr-HĐQT

Tp Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 04 năm 2018

**TỜ TRÌNH**  
**Về việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN

Căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2017, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017 như sau:

1. Số liệu tài chính năm 2017 sau kiểm toán:

- + Tổng doanh thu: 1.110.604.148.031 đồng
- + Lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông: 208.288.634.816 đồng

2. Căn cứ vào kế hoạch phân phối lợi nhuận đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 thông qua, Hội đồng quản trị đã thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Tạm ứng cổ tức bằng tiền mặt (20%)	47.951.504.000	Đã thực hiện
2	Trích Quỹ Khen thưởng, phúc lợi (5%)	10.414.431.741	Đã thực hiện
3	Trích thưởng đạt Kế hoạch lợi nhuận 6 tháng đầu năm cho Ban Điều hành (2,5% LNKH 6 tháng đầu năm)	2.437.500.000	Đã thực hiện
4	Trích thưởng đạt Kế hoạch lợi nhuận cho HĐQT, BKS 6 tháng đầu năm (1% LNKH 6 tháng đầu năm)	975.000.000	Đã thực hiện
	<b>Tổng cộng</b>	<b>61.778.435.741</b>	

3. Lợi nhuận còn lại năm 2017 chưa phân phối: 146.510.199.075 đồng

4. Đề xuất phân phối lợi nhuận còn lại năm 2017:

a. Căn cứ kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua, Hội đồng quản trị đề xuất:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Trích thưởng đạt Kế hoạch lợi nhuận 6 tháng cuối năm cho Ban Điều hành (2,5% LNKH 6 tháng cuối năm)	2.437.500.000	
2	Trích thưởng đạt Kế hoạch lợi nhuận cho HĐQT, BKS 6 tháng cuối năm (1% LNKH 6 tháng cuối năm)	975.000.000	
3	Trích thưởng vượt Kế hoạch lợi nhuận cho Ban Điều hành	797.318.089	
4	Trích thưởng vượt Kế hoạch lợi nhuận cho HĐQT, BKS	265.772.696	
5	<b>Lợi nhuận còn lại chia cổ tức, trích lập quỹ đầu tư phát triển</b>	<b>142.034.608.290</b>	

b. Hội đồng quản trị đề xuất chia cổ tức và trích lập Quỹ đầu tư phát triển:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Chia cổ tức bằng tiền (30%)	71.898.456.000	Tổng cộng cả năm 2017 là 50%
2	Trích Quỹ đầu tư phát triển (33% LNST)	68.735.249.489	
3	Lợi nhuận giữ lại	1.400.902.801	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên
- BKS
- Lưu VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ   
CHỦ TỊCH  
  
NGUYỄN ĐÌNH HÙNG



Số: 277 /TT-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 04 năm 2018

**TỜ TRÌNH**

Về việc Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời làm Tổng Giám đốc

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN

Theo quy định tại Điều lệ Công ty, việc Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời làm Tổng Giám đốc phải được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận hàng năm.

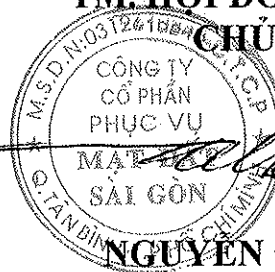
Vi vậy, Hội đồng quản trị thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt việc Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời làm Tổng Giám đốc.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- BKS
- Lưu VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



NGUYỄN ĐÌNH HÙNG

Số: 278 /TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 04 năm 2018

**TỜ TRÌNH**

V/v Tiếp tục thực hiện niêm yết cổ phiếu Công ty tại Sở Giao dịch chứng khoán TP.Hồ Chí Minh; sửa đổi Điều lệ; ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung như sau:

**Tiếp tục thực hiện việc chuyển sàn giao dịch cổ phiếu Công ty từ hệ thống giao dịch Upcom do Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (“HNX”) tổ chức sang niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (“HSX”).**

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn
- Mã cổ phiếu: SGN
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Số lượng cổ phiếu đăng ký hủy giao dịch tại hệ thống giao dịch Upcom: toàn bộ cổ phiếu đã phát hành của Công ty tại thời điểm đăng ký hủy giao dịch
- Số lượng cổ phiếu đăng ký niêm yết tại HSX: toàn bộ cổ phiếu đã phát hành của Công ty tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký niêm yết
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Thời gian: Dự kiến trong năm 2018 và sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt
- Lợi ích của việc đăng ký niêm yết trên HSX đối với công ty:
  - + Tiếp cận, mở rộng kênh huy động vốn trên thị trường công chúng thông qua các nhà đầu tư có tiềm lực tài chính, đặc biệt là các nhà đầu tư nước ngoài. Việc này giúp doanh nghiệp chủ động trong việc sử dụng nguồn vốn huy động được cho mục tiêu và chiến lược dài hạn của mình;
  - + Nâng cao uy tín của doanh nghiệp: để được niêm yết cổ phiếu trên HSX, doanh nghiệp phải đáp ứng được những điều kiện chặt chẽ về mặt tài chính, hiệu quả sản xuất - kinh doanh và nhất là sự minh bạch trong công tác quản lý tài chính và hoạt động kinh doanh; đội ngũ cán bộ công nhân viên sẽ được đào tạo chuyên sâu hơn về công tác quản lý, đáp ứng các điều kiện đối với công ty niêm yết;
  - + Quảng bá hình ảnh của doanh nghiệp: với các yêu cầu cao về việc công bố thông tin, quản trị doanh nghiệp áp dụng đối với các công ty niêm yết trên HSX, hình ảnh

của công ty sẽ được giới thiệu rộng rãi hơn tới các nhà đầu tư trong và ngoài nước, nâng cao tính chuyên nghiệp trong quản trị công ty, hướng tới mục tiêu là mang lại những lợi ích tốt nhất cho cổ đông.

- Lợi ích của việc đăng ký niêm yết trên HSX đối với cổ đông:
  - + Tăng tính thanh khoản: cổ đông dễ dàng giao dịch cổ phiếu hơn;
  - + Tiếp cận thông tin Công ty dễ dàng và nhanh chóng hơn.

**Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc chuyển sàn giao dịch cổ phiếu từ hệ thống giao dịch Upcom do Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội tổ chức sang niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh bao gồm:**

- Hoàn thiện và thông qua các tài liệu liên quan đến việc hủy giao dịch cổ phiếu trên hệ thống giao dịch Upcom và đăng ký niêm yết cổ phiếu trên HSX phù hợp với quy định của Pháp luật, nhằm thực hiện niêm yết thành công;
- Lựa chọn thời điểm cụ thể, thuận lợi để đăng ký và niêm yết cổ phiếu đảm bảo lợi ích của cổ đông và phù hợp với quy định của Pháp luật;
- Quyết định giá niêm yết phù hợp tình hình hoạt động kinh doanh và thị trường.

**Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty với các nội dung phù hợp với Điều lệ áp dụng cho các công ty đại chúng niêm yết theo các quy định pháp luật về chứng khoán có liên quan.**

(Nội dung sửa đổi chi tiết đính kèm).

**Thông qua việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.**

(Nội dung chi tiết đính kèm).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- BKS
- Lưu VT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN ĐÌNH HÙNG**

**SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN**

<b>VỊ TRÍ</b>	<b>ĐIỀU LỆ CHƯA SỬA ĐỔI</b>	<b>ĐIỀU LỆ SỬA ĐỔI</b>	<b>CĂN CỨ PHÁP LÝ</b>
<b>Điều 7</b> + Khoản 3	Thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện của Công ty theo quy định của pháp luật; mở (các) tài khoản giao dịch.	Thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện và đơn vị hạch toán phụ thuộc của Công ty theo quy định của pháp luật; mở (các) tài khoản giao dịch	Điều 91 Luật Doanh nghiệp 2014
<b>Điều 23</b> + Khoản 1	Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời phải được cổ đông nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.	Việc thay đổi hoặc huỷ bỏ các quyền đặc biệt gắn liền với một loại cổ phần ưu đãi có hiệu lực khi được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời phải được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết của loại cổ phần ưu đãi nói trên biểu quyết thông qua.	Khoản 1 Điều 17 Điều lệ mẫu kèm theo Thông tư 95/2017/TT-BTC
<b>Điều 25</b>	1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết. 2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.	1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. 2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.	Điều 19 Điều lệ mẫu kèm theo Thông tư 95/2017/TT-BTC  “cổ phần có quyền biểu quyết” là thuật ngữ chính xác hơn vì “phiếu biểu quyết” chỉ được dùng khi tiến hành thể thức biểu quyết tại Đại hội.
<b>Điều 31</b> + Khoản 1 + Khoản 3	1. Hội đồng quản trị có tối thiểu năm (05) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	1. Hội đồng quản trị có tối thiểu năm (05) người. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là Cổ Đông của Công Ty, không mang quốc tịch Việt Nam hoặc không cư trú	Khoản 2 Điều 150 Luật doanh nghiệp 2014

	<p>Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là Cổ Đông của Công Ty, không mang quốc tịch Việt Nam hoặc không cư trú tại Việt Nam. Trong số thành viên Hội đồng quản trị có tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập.</p> <p>3. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên <b>hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty.</b> Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.</p>	<p>tại Việt Nam. Trong số thành viên Hội đồng quản trị có tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên độc lập.</p> <p>Thành viên Hội đồng quản trị không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên của trên năm (05) công ty khác hoạt động tại Việt Nam, ngoại trừ đại diện cổ đông là các công ty quản lý quỹ, công ty đầu tư chứng khoán.</p> <p>3. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.</p>	<p>Bổ sung</p> <p>Điểm 3 đã bỏ nội dung bôi đỏ vì trong Quy chế nội bộ không có quy định cơ chế đề cử nào khác</p>
<p><b>Điều 34</b> + Điểm h Khoản 2</p>	<p>2.h. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định tại Luật Doanh Nghiệp và Điều lệ này.</p>	<p>2.h. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.</p>	
<p><b>Điều 35</b> + Khoản 2 + Khoản 7 + Khoản 8</p>	<p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị thường kỳ, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất năm (05) ngày trước ngày họp dự kiến. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một (01) lần.</p> <p>7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp Hội đồng quản trị cho các thành viên Hội đồng quản trị chậm nhất năm (05) ngày trước ngày họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố. Thông báo họp Hội đồng phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ chương trình, thời gian, địa điểm họp, kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị và</p>	<p>2. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị thường kỳ, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày họp dự kiến. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một (01) lần.</p> <p>7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp Hội đồng quản trị cho các thành viên Hội đồng quản trị chậm nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hồi tố. Thông báo họp Hội đồng phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ chương trình, thời gian, địa điểm họp, kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng quản trị và các phiếu biểu quyết cho những thành viên Hội đồng không thể dự họp.</p> <p>8. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tiến hành thảo luận và thông qua Các nghị quyết, quyết định của kỳ họp khi có từ ba phần</p>	<p>Khoản 7, khoản 8 Điều 30 Điều lệ mẫu kèm theo Thông tư 95/2017/TT-BTC</p>

	<p>các phiếu biểu quyết cho những thành viên Hội đồng không thể dự họp.</p> <p>8. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị được tiến hành thảo luận và thông qua Các nghị quyết, quyết định của kỳ họp khi có từ ba phần tư (3/4) tổng số thành viên Hội đồng quản trị trở lên có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền). Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp tham gia trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền.</p>	<p>tư (3/4) tổng số thành viên Hội đồng quản trị trở lên có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được ủy quyền) nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận. Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp tham gia trực tiếp hoặc thông qua người được ủy quyền.</p>	
<p><b>Điều 38</b></p>	<p>Không có</p>	<p><b>Bổ sung</b></p> <p><b>Điều 38: Người phụ trách quản trị công ty:</b></p> <p>1. Hội đồng quản trị bổ nhiệm ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm.</p> <p>2. Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:</p> <p>a. Có hiểu biết về pháp luật;</p> <p>b. Không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty;</p> <p>c. Các tiêu chuẩn khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và quyết định của Hội đồng quản trị.</p> <p>3. Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm, bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm Trợ lý Người phụ trách quản trị công ty tùy từng thời điểm.</p> <p>4. Người phụ trách quản trị công ty có các quyền và nghĩa vụ sau:</p> <p>a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng</p>	<p><b>Nghị định 71/2017/NĐ-CP, Thông tư 95/2017/TT-BTC</b></p> <p>Bổ sung quy định về “<i>người phụ trách</i>” vào Điều lệ Công ty</p>

		<p>cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông;</p> <p>b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;</p> <p>c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;</p> <p>d. Tham dự các cuộc họp;</p> <p>e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật;</p> <p>f. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên;</p> <p>g. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của Công ty;</p> <p>h. Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;</p> <p>i. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>	
<p><b>Điều 47</b> + Khoản 4 + Điểm d Khoản 8</p>	<p><b>Điều 46. Thành viên Ban kiểm soát:</b></p> <p>4. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.</p> <p>8.d. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty</p>	<p><b>Điều 47. Kiểm soát viên:</b></p> <p>4. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.</p> <p>8.d. Các Kiểm soát viên không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.</p>	<p>Nghị định 71/2017/NĐ-CP sử dụng từ “<i>Kiểm soát viên</i>” thay cho từ “<i>thành viên Ban kiểm soát</i>”</p>

<p><b>Điều 72</b></p> <p>+ Khoản 1</p> <p>+ Khoản 2</p>	<p><b>Điều 71. Ngày hiệu lực:</b></p> <p>1. Bản Điều lệ này gồm 16 Chương 71 Điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn nhất trí thông qua theo Nghị quyết số 04NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/06/2017</p> <p>2. Điều lệ được lập thành mười (10) bản, có giá trị như nhau. Trong đó:</p> <p>a. Một (01) bản đăng ký tại Cơ quan đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh;</p> <p>b. Chín (09) bản lưu giữ tại Trụ sở chính của Công ty.</p>	<p><b>Điều 72. Ngày hiệu lực:</b></p> <p>1. Bản Điều lệ này gồm 16 Chương 72 Điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn nhất trí thông qua theo Nghị quyết số ..... ngày .....</p> <p>2. Điều lệ được lập thành mười (10) bản, có giá trị như nhau và được lưu giữ tại Trụ sở chính của Công ty.</p>	<p>Bỏ nội dung đăng ký tại Sở KHĐT vì hiện nay không có quy định phải đăng ký Điều lệ tại Sở KHĐT, trừ trường hợp Điều lệ sửa đổi bổ sung có những nội dung thay đổi liên quan các thông tin Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp</p>
---	--	--	---



## QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ

### CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN

(Ban hành theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số \_\_\_\_ ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_  
năm 2018)

## CHƯƠNG I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### **Điều 1: Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế nội bộ về quản trị công ty được xây dựng theo quy định của:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 (gọi tắt là Luật doanh nghiệp),

- Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006, được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 (gọi tắt là Luật chứng khoán),

- Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng (gọi tắt là Nghị định 71),

- Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng (gọi tắt là Thông tư 95).

Quy chế này đề ra những nguyên tắc cơ bản về quản trị công ty để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và người quản lý khác của Công ty.

Quy chế này sẽ điều chỉnh các nội dung chủ yếu sau:

1. Trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông;
2. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;
3. Trình tự và thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị;
4. Đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm Kiểm soát viên;
5. Thành lập và hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị;
6. Lựa chọn, bổ nhiệm và miễn nhiệm người điều hành doanh nghiệp;
7. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc;

8. Quy định về đánh giá hàng năm đối với hoạt động khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác;

9. Lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty.

## **Điều 2: Giải thích từ ngữ**

1. Trong Quy chế này, các từ ngữ sau đây được hiểu như sau:

a. “Quản trị công ty”: là hệ thống các quy tắc để đảm bảo cho Công ty được định hướng điều hành và được kiểm soát một cách có hiệu quả vì quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến Công ty.

b. “Công ty”: là Công ty Cổ phần phục vụ mặt đất Sài Gòn.

c. “Điều lệ”: là Điều lệ Công ty được Đại hội đồng Cổ đông Công ty thông qua và đang có hiệu lực thi hành.

d. “Cổ đông”: là cá nhân, tổ chức được ghi tên trong sổ đăng ký cổ đông của Công ty với tư cách là người sở hữu ít nhất một cổ phần của Công ty.

đ. “Người có liên quan”: là cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 17 Điều 4 Luật doanh nghiệp.

e. “Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành”: là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng giám đốc, phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người điều hành khác theo Điều lệ Công ty.

g. “Thành viên độc lập Hội đồng quản trị”: là thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại Khoản 2 Điều 151 Luật Doanh Nghiệp.

h. “Người quản lý Công ty”: Chủ tịch Hội đồng quản trị, Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn hoặc bổ nhiệm.

2. Trong Quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số điều khoản hoặc văn bản pháp luật sẽ bao gồm cả những sửa đổi bổ sung hoặc văn bản thay thế các văn bản đó.

## **CHƯƠNG II**

### **TRÌNH TỰ, THỦ TỤC VỀ TRIỆU TẬP**

### **VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**Điều 3. Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông**

Công ty công bố thông tin về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông dự họp.

#### **Điều 4. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông**

Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử (website) của công ty. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải được gửi chậm nhất mười (10) ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng tải trên website của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử để các cổ đông có thể tiếp cận. Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải gửi kèm các tài liệu sau đây:

- Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp;
- Phiếu biểu quyết;
- Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp.

#### **Điều 5. Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông;**

Trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông, Công ty phải tiến hành thủ tục đăng ký cổ đông và phải đảm bảo tất cả các cổ đông có quyền dự họp có mặt được đăng ký hết.

Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự Đại hội mang theo giấy tờ sau:

- Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu;
- Giấy ủy quyền theo mẫu (Trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội: Trường hợp cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải được ký bởi cổ đông đó; Trường hợp cổ đông là pháp nhân, tổ chức thì văn bản ủy quyền phải được đóng dấu và ký bởi đại diện theo pháp luật của pháp nhân, tổ chức đó);

Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại Đại hội sau khi đã thực hiện các thủ tục đăng ký và chứng minh tư cách cổ đông hoặc và đại diện ủy quyền của mình là hợp lệ với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

Trường hợp cổ đông đã ủy quyền cho người khác mà không có thông báo bằng văn bản về việc hủy ủy quyền thì cổ đông đó khi tham dự Đại hội không được nhận thẻ biểu quyết tại Đại hội nếu người được ủy quyền của họ đã làm thủ tục nhận thẻ biểu quyết.

Căn cứ kết quả kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông, Ban tổ chức/Ban Kiểm tra tư cách cổ đông ghi nhận sự có mặt của cổ đông và phát cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử (nếu có) và các tài liệu của Đại hội.

## **Điều 6. Cách thức bỏ phiếu**

Khi tiến hành đăng ký cổ đông, từng cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông được nhận thẻ biểu quyết cho từng nội dung dự kiến biểu quyết trong Đại hội, trên thẻ ghi số đăng ký, tên cổ đông, tên đại diện theo ủy quyền của cổ đông, tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông đó, nội dung biểu quyết “Tán thành” “Không tán thành” “Không có ý kiến”. Thẻ biểu quyết có thể được lập theo màu để phân biệt nội dung biểu quyết.

Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông thực hiện đánh dấu vào nội dung biểu quyết “Tán thành” “Không tán thành” “Không có ý kiến” trên Thẻ biểu quyết và biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng việc giơ Thẻ biểu quyết đối với từng vấn đề lấy biểu quyết. Trường hợp thẻ biểu quyết phân biệt theo màu tương ứng các nội dung biểu quyết, Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông giơ thẻ biểu quyết theo màu tương ứng các nội dung do mình biểu quyết.

Đối với từng vấn đề cần biểu quyết, Chủ tọa sẽ hỏi ý kiến của Cổ đông theo trình tự: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến. Đối với từng vấn đề xin ý kiến biểu quyết, các cổ đông chỉ được giơ thẻ biểu quyết một lần. Ban tổ chức/Ban kiểm phiếu tiến hành thu các thẻ biểu quyết để kiểm phiếu.

Khi tiến hành biểu quyết, số thẻ tán thành được đếm trước, số thẻ không tán thành được đếm sau, số thẻ không có ý kiến được đếm sau cùng.

Cổ đông đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng

## **Điều 7. Cách thức kiểm phiếu**

Để thực hiện nhiệm vụ kiểm phiếu, Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp.

Ban kiểm phiếu thực hiện nhiệm vụ kiểm phiếu, đếm, tổng hợp số phiếu biểu quyết theo từng vấn đề được biểu quyết:

- Tổng số phiếu biểu quyết;
- Số phiếu hợp lệ, không hợp lệ;
- Tổng số phiếu tán thành và tỷ lệ so với tổng số phiếu biểu quyết;
- Tổng số phiếu không tán thành và tỷ lệ so với tổng số phiếu biểu quyết;
- Tổng số phiếu không có ý kiến và tỷ lệ so với tổng số phiếu biểu quyết;

Ban kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu, ghi nhận kết quả kiểm phiếu đối với từng vấn đề được lấy ý kiến tại Đại hội

## **Điều 8. Thông báo kết quả kiểm phiếu**

Sau khi tiến hành kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu sẽ thông báo trực tiếp tại

Đại hội về kết quả kiểm phiếu đối với từng vấn đề được lấy ý kiến tại Đại hội.

### **Điều 9. Cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

1. Cổ đông biểu quyết phản đối quyết định về việc tổ chức lại Công ty hoặc thay đổi quyền, nghĩa vụ của cổ đông quy định tại Điều lệ công ty có quyền yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của mình. Yêu cầu phải bằng văn bản, trong đó nêu rõ tên, địa chỉ của cổ đông, số lượng cổ phần từng loại, giá dự định bán, lý do yêu cầu công ty mua lại. Yêu cầu phải được gửi đến Công ty trong thời hạn mười (10) ngày, kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết về các vấn đề quy định tại khoản này.

2. Công ty phải mua lại cổ phần theo yêu cầu của cổ đông quy định tại khoản 1 Điều này với giá thị trường hoặc giá được tính theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trường hợp không thỏa thuận được về giá thì các bên có thể yêu cầu một tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp định giá. Công ty giới thiệu ít nhất ba (03) tổ chức thẩm định giá chuyên nghiệp để cổ đông lựa chọn và lựa chọn đó là quyết định cuối cùng.

### **Điều 10. Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông**

1. Để ghi chép diễn biến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, dự thảo các văn kiện, kết luận của Đại hội, Chủ tọa Đại hội cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp.

2. Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký/Ban Thư ký ghi vào biên bản. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải ghi vào Biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác tại Công ty. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể cả bằng tiếng nước ngoài và phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh;

b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;

c. Chương trình và nội dung cuộc họp;

d. Chủ tọa và thư ký;

e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;

f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;

g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;

h. Các quyết định đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;

i. Họ, tên, chữ ký của chủ tọa và thư ký.

2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp. Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng nước ngoài đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự sai khác giữa hai thứ tiếng thì bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp; việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty

#### **Điều 11. Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông**

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông phải được công bố thông tin theo quy định tại Điều lệ và các quy định của pháp luật về doanh nghiệp, chứng khoán.

#### **Điều 12. Việc Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản**

Việc thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty.

### **CHƯƠNG III**

#### **ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ, MIỄN NHIỆM**

#### **VÀ BÃI NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 13. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị**

Thành viên Hội đồng quản trị đáp ứng các điều kiện được quy định tại Điều lệ Công ty.

Thành viên độc lập Hội đồng quản trị đáp ứng các điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều 151 Luật Doanh nghiệp.

#### **Điều 14. Trình tự, cách thức, thủ tục đề cử, ứng cử vào Hội đồng Quản trị**

1. Đề cử, ứng cử vào Hội đồng Quản trị:

Việc đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty.

2. Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, danh sách, lý lịch và các thông tin có liên quan của các ứng viên được đề cử hoặc ứng cử đề bầu vào Hội đồng Quản trị phải được gửi về cho Công ty chậm nhất mười lăm (15) ngày trước khi Đại hội đồng cổ đông được tổ chức.

4. Các ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải

cam kết thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

5. Danh sách ứng viên được đề cử hoặc ứng cử vào Hội đồng Quản trị (kèm theo lý lịch, thông tin) phải được đăng trên website của Công ty và niêm yết công khai tại trụ sở chính của Công ty, địa điểm nơi tổ chức Đại hội tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố tối thiểu bao gồm:

- a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b. Trình độ học vấn;
- c. Trình độ chuyên môn;
- d. Quá trình công tác;
- e. Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác;
- f. Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị của Công ty;
- g. Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có);
- h. Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có);
- i. Các thông tin khác (nếu có).

#### **Điều 15. Cách thức bầu thành viên Hội đồng Quản trị**

Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty.

#### **Điều 16. Bầu Chủ tịch Hội đồng Quản trị**

Hội đồng quản trị bầu một thành viên của Hội đồng quản trị làm Chủ tịch.

#### **Điều 17. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ Công ty.

#### **Điều 18. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị**

Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố ra công chúng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và Quy chế công bố thông tin của Công ty.

### **CHƯƠNG IV**

#### **TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TỔ CHỨC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

#### **Điều 19. Cuộc họp Hội đồng quản trị**

1. Hội đồng quản trị họp định kỳ mỗi quý ít nhất một lần hoặc họp bất thường theo quy định tại Điều lệ Công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày họp.

3. Khi xét thấy cần thiết, Chủ tịch Hội đồng Quản trị có thể mời các cá nhân khác tham dự cuộc họp Hội đồng Quản trị. Những người được mời có thể phát biểu ý kiến khi được chủ tọa yêu cầu, nhưng không được biểu quyết.

4. Người triệu tập cuộc họp Hội đồng Quản trị có trách nhiệm chỉ đạo Thư ký Công ty chuẩn bị tài liệu họp và chuyển tài liệu cho từng thành viên Hội đồng Quản trị và đại biểu được mời họp.

#### **Điều 20. Thông báo họp Hội đồng Quản trị**

Việc thông báo mời họp Hội đồng Quản trị thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty.

#### **Điều 21. Điều kiện tổ chức họp Hội đồng quản trị**

Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi đáp ứng điều kiện quy định tại Điều lệ Công ty.

#### **Điều 22. Cách thức biểu quyết và thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị**

Cách thức biểu quyết và thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty.

#### **Điều 23. Biên bản họp Hội đồng Quản trị**

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản.
2. Việc ghi biên bản họp Hội đồng quản trị thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty.

#### **Điều 24. Công bố thông tin về nghị quyết Hội đồng Quản trị**

Công ty có trách nhiệm công bố thông tin trong nội bộ và cho các cơ quan hữu quan (nếu được yêu cầu), hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên trang website của Công ty theo trình tự, các quy định của pháp luật về chứng khoán và Quy chế công bố thông tin của Công ty.

### **CHƯƠNG V**

#### **ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU, MIỄN NHIỆM, BÃI NHIỆM KIỂM SOÁT VIÊN**

##### **Điều 25. Tiêu chuẩn Kiểm soát viên**

Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều lệ Công ty.

##### **Điều 27. Cách thức cổ đông, nhóm cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị**



### **trí Kiểm soát viên**

Việc các cổ đông ứng cử, đề cử người vào vị trí Kiểm soát viên thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và thực hiện tương tự quy định tại Điều 14 Quy chế này.

### **Điều 28. Cách thức bầu Kiểm soát viên**

Cách thức bầu Kiểm soát viên thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty.

### **Điều 29. Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên**

Các trường hợp miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên được quy định tại Điều lệ Công ty.

### **Điều 30. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Kiểm soát viên**

Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát phải được công bố ra công chúng theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và Quy chế công bố thông tin của Công ty.

## **CHƯƠNG VI**

### **THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **Điều 31. Các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị có thể thành lập (các) Tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ hoặc lĩnh vực khác nhằm hỗ trợ hoạt động của Hội đồng quản trị.

Số lượng thành viên (các) Tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định và cân nhắc tại từng thời điểm phù hợp, bao gồm thành viên Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài.

(Các) Tiểu ban làm việc theo nguyên tắc tập thể, đảm bảo tính khách quan, công khai, dân chủ và phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị.

### **Điều 32. Tiêu chuẩn thành viên của Tiểu ban, Trưởng tiểu ban**

1. Thành viên của Tiểu ban, Trưởng tiểu ban phải có kiến thức hoặc kinh nghiệm về lĩnh vực tiểu ban nhận phụ trách.

2. Hội đồng quản trị cần bổ nhiệm một (01) thành viên độc lập Hội đồng quản trị làm trưởng ban (các) Tiểu ban nhân sự, Tiểu ban lương thưởng.

### **Điều 33. Việc thành lập Tiểu ban**

Hội đồng quản trị thành lập (các) Tiểu ban khi cần thiết nhằm hỗ trợ hoạt động của Hội đồng quản trị và báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

### **Điều 34. Trách nhiệm của các tiểu ban và từng thành viên**

1. Tiểu ban có chức năng tham mưu, tư vấn, giúp việc cho Hội đồng quản trị trong từng lĩnh vực cụ thể. Trưởng tiểu ban chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về toàn bộ công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của Tiểu ban.

2. Trưởng tiểu ban có trách nhiệm quản lý, điều hành hoạt động của Tiểu ban theo các Nghị quyết, Quyết định và chỉ đạo của Hội đồng quản trị và phù hợp với quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt.

3. Chủ động nghiên cứu các vấn đề liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Tiểu ban, đề xuất Hội đồng quản trị xem xét và quyết định; tích cực phối hợp, tham gia ý kiến với các đơn vị thuộc Công ty, hỗ trợ qua lại nhằm hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

4. Quản lý, sử dụng tài sản và nhân lực được giao để thực hiện công việc của đơn vị đảm bảo hiệu quả, chất lượng.

## **CHƯƠNG VII**

### **TRÌNH TỰ, THỦ TỤC LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM NGƯỜI ĐIỀU HÀNH**

#### **Điều 35. Người điều hành**

Người điều hành của Công ty gồm:

- Tổng Giám đốc.
- Phó Tổng Giám đốc.
- Kế toán trưởng.
- Người điều hành khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn hoặc bổ nhiệm.

#### **Điều 36. Các tiêu chuẩn của người điều hành**

1. Tiêu chuẩn Tổng giám đốc, Phó Tổng Giám đốc:

- Là cư dân thường trú tại Việt Nam;
- Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp;
- Có trình độ đại học trở lên, có năng lực quản lý và kinh doanh; phải có kinh nghiệm quản lý, điều hành doanh nghiệp thuộc ngành, nghề kinh doanh chính hoặc ngành, nghề có liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính của Công ty.
- Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật;
- Các tiêu chuẩn khác theo quy chế, quy định nội bộ Công ty do Hội đồng

quản trị ban hành.

2. Tiêu chuẩn và điều kiện bổ nhiệm Kế toán trưởng:

- Không thuộc các đối tượng những người không được làm kế toán quy định tại Luật Kế toán.

- Có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, trung thực, liêm khiết, có ý thức chấp hành và đấu tranh bảo vệ chính sách, chế độ, các quy định về quản lý kinh tế, tài chính của pháp luật và của công ty.

- Có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ về kế toán từ trình độ đại học trở lên; phải có chứng chỉ kế toán trưởng theo quy định của pháp luật kế toán.

- Thời gian công tác thực tế là kế toán ít nhất năm (05) năm tính đến ngày được bổ nhiệm.

- Các tiêu chuẩn khác theo quy chế, quy định nội bộ Công ty do Hội đồng quản trị ban hành.

**Điều 37. Việc bổ nhiệm người điều hành Công ty**

Việc bổ nhiệm người điều hành Công ty thực hiện theo Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ được Hội đồng quản trị ban hành.

**Điều 38. Ký hợp đồng lao động với người điều hành**

Việc ký hợp đồng lao động với người điều hành thực hiện theo các quy định của pháp luật về lao động và các quy chế, quy định nội bộ do Hội đồng quản trị ban hành.

**Điều 39. Các trường hợp miễn nhiệm người điều hành**

Việc miễn nhiệm người điều hành Công ty thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy chế, quy định nội bộ do Hội đồng quản trị ban hành.

**Điều 40. Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm người điều hành**

Công ty phải thông báo về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm người điều hành trong nội bộ Công ty và công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán, Quy chế công bố thông tin của Công ty.

**CHƯƠNG VIII**

**PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,  
BAN KIỂM SOÁT VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Điều 41. Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc**

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc thống nhất và ban hành quy chế phối hợp hoạt động giữa các bên. Nội dung quy chế phải có các nội dung sau:

a) Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc;

b) Thông báo nghị quyết của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát, Tổng giám đốc;

c) Các trường hợp Tổng giám đốc và Ban kiểm soát đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị;

d) Báo cáo của Tổng giám đốc với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao;

đ) Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc;

e) Các vấn đề Tổng giám đốc phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;

g) Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các kiểm soát viên và Tổng giám đốc theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nêu trên.

## **CHƯƠNG IX**

### **ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG, KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH CÔNG TY**

**Điều 42. Đánh giá hoạt động đối với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người điều hành Công ty**

1. Hàng năm, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được phân công, Hội đồng Quản trị đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các người điều hành khác của Công ty.

2. Trưởng Ban Kiểm soát tổ chức đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng Kiểm soát viên.

**Điều 43. Khen thưởng**

Căn cứ vào kết quả đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị đối với từng thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành Công ty và kết quả đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát, Đại hội đồng cổ đông thông qua việc khen thưởng theo đề xuất của Hội đồng quản trị.

**Điều 44. Xử lý vi phạm và kỷ luật**

1. Thành viên Hội đồng quản trị, kiểm soát viên, người điều hành Công ty không hoàn thành nhiệm vụ của mình với sự cẩn trọng, mẫn cán và năng lực chuyên môn sẽ phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do mình gây ra.

2. Thành viên Hội đồng Quản trị, kiểm soát viên, người điều hành Công ty khi thực hiện nhiệm vụ mà có hành vi vi phạm quy định pháp luật và quy định của Công ty thì tùy theo mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành

chính, hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Trường hợp gây thiệt hại đến lợi ích của Công ty, cổ đông hoặc người khác thì bồi thường theo quy định của pháp luật.

## **CHƯƠNG X**

### **LỰA CHỌN, BỔ NHIỆM, MIỄN NHIỆM, BÃI NHIỆM NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

#### **Điều 45. Người phụ trách quản trị Công ty**

Để hỗ trợ cho hoạt động quản trị Công ty được tiến hành một cách có hiệu quả, Hội đồng quản trị bổ nhiệm ít nhất một (01) người làm các nhiệm vụ của Người phụ trách quản trị Công ty theo quy định tại Điều lệ Công ty.

Người phụ trách quản trị Công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký Công ty.

#### **Điều 46. Tiêu chuẩn và điều kiện của Người phụ trách quản trị Công ty**

Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều lệ Công ty.

#### **Điều 47. Quyền và nghĩa vụ của Người phụ trách quản trị Công ty**

Người phụ trách quản trị Công ty có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty.

#### **Điều 48. Bổ nhiệm, miễn nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty**

Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty do Hội đồng quản trị quy định.

#### **Điều 49: Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty**

Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty theo quy định tại Điều lệ Công ty và quy định pháp Luật Chứng khoán.

## **CHƯƠNG XI**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 50. Điều khoản thi hành**

Quy chế này đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm 2018.

Trong quá trình thực hiện có những vấn đề mới phát sinh mà xét thấy cần phải sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình hoạt động thực tế của Công ty, Hội đồng quản trị xem xét, quyết định và

đưa ra xin ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Quy chế này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh các hoạt động của Công ty.

**Điều 51. Hiệu lực**

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**

Số: 279 /TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 04 năm 2018

## TỜ TRÌNH

### Về việc thông qua kế hoạch SXKD năm 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 như sau:

#### 1. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận: (đồng)

Nội dung	Kế hoạch 2018	Tỷ lệ so với thực hiện 2017
Doanh thu	1.211.000.000.000	+9%
Lợi nhuận sau thuế	223.700.000.000	+7,38%

#### 2. Mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Mục tiêu: Kế hoạch mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh giúp tăng trưởng ổn định doanh thu và lợi nhuận.

- Ngành nghề dự kiến đầu tư: Hội đồng quản trị định hướng mở rộng cung cấp dịch vụ phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất đến các Cảng Hàng không khác.

- Hình thức đầu tư: góp vốn thành lập Công ty mới, mua cổ phần tại các Công ty hiện hữu hoặc góp vốn thực hiện hợp đồng hợp tác kinh doanh ... phù hợp với định hướng của Công ty.

- Nguồn vốn đầu tư: vốn tự có của Công ty và/hoặc vốn vay ngân hàng.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị: nghiên cứu lựa chọn Công ty, đối tác, hình thức đầu tư, nguồn vốn, triển khai thực hiện theo định hướng trên đây và theo đúng thẩm quyền.

#### 3. Kế hoạch đầu tư: (đồng)

Nội dung	Kế hoạch 2018
Góp vốn bổ sung để tăng vốn tại Công ty CP Phục vụ mặt đất Sài Gòn – Cam Ranh	10.000.000.000
Thiết bị mặt đất	89.715.723.000
Xây dựng cơ bản (xây dựng nhà xưởng cho Chi Nhánh Đà Nẵng)	25.000.000.000

Thiết bị văn phòng	6.761.350.000
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>131.477.073.000</b>

**4. Kế hoạch phân phối lợi nhuận:**

- (a) Trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi: 6% lợi nhuận sau thuế
- (b) Thưởng đạt và vượt kế hoạch lợi nhuận cho HĐQT, BKS, BDH: 2,5% lợi nhuận sau thuế
- (c) Tỷ lệ trả cổ tức: 30%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- BKS
- Lưu VT



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**

**NGUYEN DINH HUNG**



Số: 280 /TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 04 năm 2018

### TỜ TRÌNH

Về việc thông qua thù lao Hội Đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2018

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2018 như sau:

- Thù lao Hội đồng quản trị: Chủ tịch: 10 triệu đồng/tháng, Thành viên: 7 triệu đồng/người/tháng.

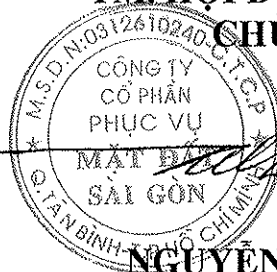
- Thù lao Ban Kiểm soát: Trưởng ban làm việc chuyên trách: 50 triệu đồng/tháng (dự kiến bắt đầu từ Quý 2 năm 2018); Trưởng ban không chuyên trách: 7 triệu đồng/tháng (Quý 1 năm 2018); Thành viên: 4 triệu đồng/người/tháng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- BKS
- Lưu VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



NGUYỄN ĐÌNH HÙNG

Số: 281 /TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 04 năm 2018

**TỜ TRÌNH**

**Về việc thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018**

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN

Thực hiện mục tiêu nâng cao tính chuyên nghiệp trong công tác quản trị điều hành, tính công khai minh bạch trong hoạt động kinh doanh của Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty như sau:

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn một Công ty kiểm toán độc lập trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty theo quy định của pháp luật và giao Tổng giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được lựa chọn.

Công ty kiểm toán được lựa chọn là công ty kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, nằm trong Danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán năm 2018; có uy tín về chất lượng kiểm toán; có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- BKS
- Lưu VT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
  
  
**NGUYỄN ĐÌNH HÙNG**

Số: 282 /TTr-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 04 năm 2018

## TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2018-2019

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung sau:

### I. Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên:

1. Ngày 21/12/2017 Ông Nguyễn Thanh Tùng - thành viên Hội đồng quản trị đã có đơn xin từ nhiệm vì lý do Công ty TNHH Quản lý Quỹ SSI - tổ chức cử ông Tùng tham gia làm Hội đồng quản trị thay đổi chiến lược đầu tư và quyết định rút nhân sự. Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị là Ông Nguyễn Thanh Tùng.
2. Tổng Công ty Cảng HK Việt Nam - CTCP đã có văn bản yêu cầu thay đổi nhân sự tham gia Ban Kiểm soát của Công ty, cụ thể rút bà Trần Thị Thùy Trang - Trưởng Ban kiểm soát hiện nay của Công ty do không có điều kiện làm kiểm soát viên chuyên trách tại Công ty và đề cử nhân sự khác tham gia vào Ban Kiểm soát Công ty. Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm Kiểm soát viên là Bà Trần Thị Thùy Trang.
3. Ngày 21/12/2017 Bà Phạm Phương Linh - Kiểm soát viên đã có đơn xin từ nhiệm vì lý do Công ty TNHH Quản lý Quỹ SSI - tổ chức cử Bà Linh tham gia làm Ban Kiểm soát thay đổi chiến lược đầu tư và quyết định rút nhân sự. Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét biểu quyết thông qua việc miễn nhiệm Kiểm soát viên là Bà Phạm Phương Linh.

### II. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị:

Sau khi ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT như đã nêu trên, Hội đồng quản trị có 4 thành viên sau:

1. Ông Nguyễn Đình Hùng - Chủ tịch
2. Ông Lưu Quang Lãm - Phó Chủ tịch
3. Bà Nguyễn Thị Đỗ Quyên - Thành viên
4. Bà Lê Thị Diệu Thúy - Thành viên

Căn cứ số lượng thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ bầu bổ sung một (01) thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2018-2019.

Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị bao gồm:

1. Bà Nguyễn Ngọc Anh – Do Công ty cổ phần Chứng khoán Sài Gòn đề cử

Thông tin ứng cử viên đã được gửi đến các cổ đông trong tài liệu Đại hội.

Đại hội sẽ tiến hành thủ tục bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ và Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2018-2019.

### III. Bầu bổ sung Kiểm soát viên:

Sau khi ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm kiểm soát viên như đã nêu trên, Ban Kiểm soát có 1 thành viên sau:

1. Bà Trần Dương Ngọc Thảo - Thành viên

Căn cứ số lượng Kiểm soát viên theo quy định tại Điều lệ Công ty, Hội đồng quản trị trình ĐHĐCĐ bầu bổ sung hai (02) Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2018-2019.

Danh sách ứng cử viên Kiểm soát viên bao gồm:

1. Bà Trần Quang Tâm Thảo – Do Tổng Công ty Cảng Hàng không Việt Nam – CTCP đề cử làm việc chuyên trách tại Công ty

2. Ông Nguyễn Trung Kiên – Do Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn đề cử

Thông tin ứng cử viên đã được gửi đến các cổ đông trong tài liệu Đại hội.

Đại hội sẽ tiến hành thủ tục bầu bổ sung Kiểm soát viên theo quy định của Điều lệ và Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2018-2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

#### Nơi nhận:

- Như trên
- BKS
- Lưu VT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ   
CHỦ TỊCH  
  
NGUYỄN ĐÌNH HÙNG

**Thông tin ứng cử viên tham gia HĐQT  
Công ty Cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn**

1. Họ và tên: **NGUYỄN NGỌC ANH** Nam/Nữ: Nữ
2. Ngày tháng năm sinh: 05/09/1981
3. Nơi sinh: Hà Nội
4. Quê quán: Hà Nội
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Dân tộc: Kinh
7. Số CMND: 012109412 Cấp ngày: 08/05/2010 Nơi cấp: Hà Nội
8. Địa chỉ thường trú: 262 ngõ Văn Chương, phường Văn Chương, quận Đống Đa, Hà Nội
9. Địa chỉ tạm trú: 262 ngõ Văn Chương, phường Văn Chương, quận Đống Đa, Hà Nội
10. Trình độ văn hóa: 12/12
11. Trình độ chuyên môn: cao học
12. Số CP nắm giữ: không
13. Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ, kinh nghiệm chuyên môn
2005- nay	SSI	Giám đốc Khối dịch vụ Ngân hàng đầu tư phía Bắc

14. Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: không
15. Lợi ích liên quan đến Công ty (nếu có): không
16. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có): không

**Thông tin ứng cử viên Ban Kiểm soát**  
**Công ty Cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn**

1. Họ và tên: **TRẦN QUANG TÂM THẢO** Nam/Nữ: Nữ
2. Ngày tháng năm sinh: 13/11/1970
3. Nơi sinh: Huế
4. Quê quán: Thừa Thiên Huế
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Dân tộc: Kinh
7. Số CMND: 024365074 Cấp ngày: 11/09/2008 Nơi cấp: CA Tp HCM
8. Địa chỉ thường trú: 926/34/19/12 Nguyễn Kiệm, P03, Gò Vấp, TPHCM
9. Địa chỉ tạm trú:
10. Trình độ văn hóa: 12/12
11. Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính – Kế toán
12. Số CP nắm giữ: không có
13. Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ, kinh nghiệm chuyên môn
1994 - 2000	Tổng công ty Cảng hàng không miền Nam	Nhân viên Phòng Tài chính – Kế toán Tổng công ty Cảng hàng không miền Nam
Từ 2001- tháng 05/ 2012	Tổng công ty Cảng hàng không miền Nam	Tổ phó Tổ quản lý doanh thu- Phòng Tài chính – Kế toán Tổng công ty Cảng hàng không miền Nam
Từ tháng 5/2012 đến nay	Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (nay là Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP)	Chuyên viên Phòng Kiểm toán nội bộ - Chính sách chế độ, Ban Tài chính – Kế toán , TCT Cảng hàng không Việt Nam - CTCP

14. Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: không có
15. Lợi ích liên quan đến Công ty (nếu có): không có
16. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có): không có

**Thông tin ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát  
Công ty Cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn**

1. Họ và tên: **NGUYỄN TRUNG KIÊN** Nam/nữ: Nam
2. Ngày tháng năm sinh: 21/09/1986
3. Nơi sinh: Sông Công, Thái Nguyên
4. Quê quán: Khoái Châu, Hưng Yên
5. Quốc tịch: Việt Nam
6. Dân tộc: Kinh
7. Số CCCD: 019086000064 Cấp ngày: 29/06/2015 Nơi cấp: Cục CS ĐKQL Cư trú và DLQG về Dân cư
8. Địa chỉ thường trú: 16 ngách 583/29 Kim Ngưu, Vĩnh Tuy, Hai Bà Trưng, Hà Nội
9. Địa chỉ tạm trú: 19A, ngõ 64 Lĩnh Nam Hoàng Mai Hà Nội
10. Trình độ văn hóa: 12/12
11. Trình độ chuyên môn: Đại học
12. Số CP nắm giữ: Không
13. Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc	Chức vụ, kinh nghiệm chuyên môn
2008-2010	Công ty TNHH E&Y Việt Nam	Kiểm toán viên
2010-2017	Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn SSI	Trưởng phòng- Phân tích và tư vấn đầu tư khách hàng tổ chức
2017-Nay	Công ty cổ phần chứng khoán Sài Gòn SSI	Trưởng phòng- Đầu tư

14. Chức vụ hiện nay tại tổ chức khác: Không
15. Lợi ích liên quan đến Công ty (nếu có): Không
16. Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty (nếu có): Không

**DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MẶT ĐẤT SÀI GÒN**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;  
Căn cứ Điều lệ Công ty;  
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn ngày 19 tháng 04 năm 2018,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2017 đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán; thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị và Báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động của Công ty.

Các chỉ tiêu chính về kết quả hoạt động như sau (ĐVT: đồng)

Tổng doanh thu	1.110.604.148.031
Lợi nhuận sau thuế	208.326.729.435
<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu</b>	<b>8.596</b>
Tài sản ngắn hạn	382.572.697.635
Tài sản dài hạn	315.519.149.634
<b>Tổng tài sản</b>	<b>698.091.847.269</b>
Nợ phải trả	203.891.794.578
Vốn chủ sở hữu	494.200.052.691
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>698.091.847.269</b>

**ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ:**

Tán thành : ...%

Không tán thành : ...%

Không có ý kiến : ...%

**Điều 2.** Thông qua nội dung phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2017 như sau:



STT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông	208.288.634.816
2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (5 % LNST)	10.414.431.741
3	Thưởng đạt kế hoạch lợi nhuận cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát 6 tháng đầu năm 2017 (đã thực hiện)	975.000.000
4	Thưởng đạt kế hoạch lợi nhuận cho Ban Điều hành 6 tháng đầu năm 2017 (đã thực hiện)	2.437.500.000
5	Thưởng đạt kế hoạch lợi nhuận cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát 6 tháng cuối năm 2017	975.000.000
6	Thưởng đạt kế hoạch lợi nhuận cho Ban Điều hành 6 tháng cuối năm 2017	2.437.500.000
7	Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát	265.772.696
8	Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận cho Ban Điều hành	797.318.089
9	Trích lập Quỹ đầu tư phát triển (33% LNST)	68.735.249.489
10	Tạm ứng cổ tức bằng tiền tỷ lệ 20% (đã thực hiện)	47.951.504.000
11	Trả cổ tức bằng tiền tỷ lệ 30% (tổng cộng năm 2017 Công ty trả cổ tức bằng tiền tỷ lệ 50%)	71.898.456.000
12	Lợi nhuận sau thuế năm 2017 giữ lại	1.400.902.801

**DHĐCĐ đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ:**

Tán thành : ...%

Không tán thành : ...%

Không có ý kiến : ...%

**Điều 3.** Thông qua việc Ông Nguyễn Đình Hùng giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời làm Tổng Giám đốc.

**DHĐCĐ đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ:**

Tán thành : ...%

Không tán thành : ...%

Không có ý kiến : ...%

**Điều 4.** Thông qua việc tiếp tục chuyển sàn giao dịch cổ phiếu Công ty từ hệ thống giao dịch Upcom do Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (“HNX”) tổ chức sang đăng ký niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (“HSX”)

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Phục vụ Mặt đất Sài Gòn
- Mã cổ phiếu: SGN
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Số lượng cổ phiếu đăng ký hủy giao dịch tại hệ thống giao dịch Upcom: toàn bộ cổ phiếu đã phát hành của Công ty tại thời điểm đăng ký hủy giao dịch
- Số lượng cổ phiếu đăng ký niêm yết tại HSX: toàn bộ cổ phiếu đã phát hành của Công ty tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký niêm yết
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Thời gian: Dự kiến trong năm 2018 và sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc chuyển sàn giao dịch cổ phiếu từ hệ thống giao dịch Upcom do HNX tổ chức sang đăng ký niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (“HSX”) bao gồm:

- Hoàn thiện và thông qua các tài liệu liên quan đến việc hủy giao dịch cổ phiếu trên hệ thống giao dịch Upcom và đăng ký niêm yết cổ phiếu trên HSX phù hợp với quy định của Pháp luật, nhằm thực hiện niêm yết thành công;
- Lựa chọn thời điểm cụ thể, thuận lợi để đăng ký và niêm yết cổ phiếu đảm bảo lợi ích của cổ đông và phù hợp với quy định của Pháp luật;
- Quyết định giá niêm yết phù hợp tình hình hoạt động kinh doanh và thị trường;

**DHDCĐ đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ:**

Tán thành : ...%

Không tán thành : ...%

Không có ý kiến : ...%

**Điều 5.** Thông qua việc sửa đổi Điều lệ của Công ty với các nội dung phù hợp với Điều lệ áp dụng cho các công ty đại chúng niêm yết theo các quy định pháp luật về chứng khoán có liên quan.

*(nội dung sửa đổi chi tiết đính kèm)*

## **ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ:**

Tán thành : ...%

Không tán thành : ...%

Không có ý kiến : ...%

## **Điều 6. Thông qua ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty**

*(nội dung chi tiết đính kèm)*

## **Điều 7. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 như sau:**

### **a. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận năm 2018:**

<b>Nội dung</b>	<b>Kế hoạch 2018</b>	<b>Tỷ lệ so với thực hiện 2017</b>
Doanh thu	1.211.000.000.000	+9%
Lợi nhuận sau thuế	223.700.000.000	+7,38%

### **b. Mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh**

- Mục tiêu: Kế hoạch mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh giúp tăng trưởng ổn định doanh thu và lợi nhuận.

- Ngành nghề dự kiến đầu tư: Hội đồng quản trị định hướng mở rộng cung cấp dịch vụ phục vụ kỹ thuật thương mại mặt đất đến các Cảng Hàng không khác.

- Hình thức đầu tư: góp vốn thành lập Công ty mới, mua cổ phần tại các Công ty hiện hữu hoặc góp vốn thực hiện hợp đồng hợp tác kinh doanh ... phù hợp với định hướng của Công ty.

- Nguồn vốn đầu tư: vốn tự có của Công ty và/hoặc vốn vay ngân hàng.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị: Nghiên cứu lựa chọn Công ty, đối tác, hình thức đầu tư, nguồn vốn, triển khai thực hiện theo định hướng trên đây và theo đúng thẩm quyền.

### **c. Kế hoạch đầu tư năm 2018:**

<b>Nội dung</b>	<b>Kế hoạch 2018</b>
Góp vốn bổ sung để tăng vốn tại Công ty Cp Phục vụ mặt đất Sài Gòn – Cam Ranh	10.000.000.000
Thiết bị mặt đất	89.715.723.000
Xây dựng cơ bản (xây dựng nhà xưởng)	25.000.000.000

cho Chi Nhánh Đà Nẵng)	
Thiết bị văn phòng	6.761.350.000
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>131.477.073.000</b>

**d. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017:**

- Trích quỹ Khen thưởng, phúc lợi: 6% lợi nhuận sau thuế
- Phương án trích thưởng đạt kế hoạch, vượt kế hoạch lợi nhuận cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành: 2,5% lợi nhuận sau thuế
- Tỷ lệ chi trả cổ tức: 30%

**DHĐCĐ đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ:**

Tán thành : ...%

Không tán thành : ...%

Không có ý kiến : ...%

**Điều 8.** Thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017

a. Thù lao Hội đồng quản trị năm 2017: Chủ tịch: 10 triệu đồng/tháng, Thành viên: 7 triệu đồng/người/tháng.

b. Thù lao Ban Kiểm soát năm 2017: Trưởng ban làm việc chuyên trách: 50 triệu đồng/tháng (dự kiến từ Quý 2/2018); Trưởng ban không chuyên trách: 7 triệu đồng/tháng (Quý 1/2018); Thành viên: 4 triệu đồng/người/tháng.

**DHĐCĐ đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ:**

Tán thành : ...%

Không tán thành : ...%

Không có ý kiến : ...%

**Điều 9.** Thông qua phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính 2018.

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn một Công ty kiểm toán độc lập trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty theo quy định của pháp luật và giao Tổng giám đốc Công ty ký hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được lựa chọn.

**DHĐCĐ đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ:**

Tán thành : ...%

Không tán thành : ...%

Không có ý kiến : ...%

**Điều 10.** Thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát:

a. Thông qua miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị căn cứ theo đơn xin từ nhiệm ngày 21/12/2017 của ông Nguyễn Thanh Tùng.

b. Thông qua miễn nhiệm chức danh Trưởng Ban kiểm soát Bà Trần Thị Thùy Trang căn cứ theo yêu cầu luân chuyển cán bộ của cổ đông Tổng Công ty Cảng HK Việt Nam – CTCP

c. Thông qua miễn nhiệm chức danh thành viên Ban Kiểm soát căn cứ theo đơn xin từ nhiệm ngày 21/12/2017 của Bà Phạm Phương Linh.

**ĐHĐCĐ đã biểu quyết thông qua với tỷ lệ:**

- Tán thành : ...%
- Không tán thành : ...%
- Không có ý kiến : ...%

**Điều 11.** Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018 – 2019 như sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị bầu bổ sung:
  - 1- Bà Nguyễn Ngọc Anh
- Thành viên Ban Kiểm soát bầu bổ sung:
  - 1- Bà Trần Quang Tâm Thảo
  - 2- Ông Nguyễn Trung Kiên

Đại diện BKS thông báo kết quả phiên họp của BKS để bầu lại Trưởng Ban Kiểm soát với nội dung như sau:

+ Ông/Bà ..... giữ chức Trưởng BKS

**Điều 12.** Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 19/04/2018.

Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Phục vụ mặt đất Sài Gòn có trách nhiệm tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

*Nơi nhận:*

- Cổ đông;
- HĐQT;
- BKS;
- BĐH;
- Lưu: VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2018  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Nguyễn Đình Hùng**